



CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT ĐU KHÍ CÔNG NAM B

TÀI LIỆU
THỰC HÀNH CÔNG
PHIÊN BẢN MỚI NGUYỄN 2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ S
I H I NG C ÔNG PHIÊN H P TH NG NIÊN 2026

Thời gian	Nội dung	Thời lượng
14h00 - 14h30	<ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra điểm danh và Quý khách;- Kiểm tra tài khoản.	30 phút
14h30 - 14h45	<ul style="list-style-type: none">- Chào mừng;- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự, quy chế làm việc của hội;- Báo cáo thẩm tra tài khoản, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của hội;- Giới thiệu toàn thể, Tổng thư ký hội.	15 phút
14h45 - 14h50	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Chương trình nghị s;- Thông qua Danh sách thành viên	5 phút
14h50 - 15h00	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.	10 phút
15h00 - 15h10	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.- Báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT c l p	10 phút
15h10 - 15h20	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025, kế hoạch hoạt động 2026 và xu hướng kinh doanh kế toán năm 2026.	10 phút
15h20 - 15h30	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tài chính năm 2025 – Phân bổ án phân phối lợi nhuận năm 2026 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026;- Báo cáo thù lao, lương, thưởng năm 2025 của HĐQT và BKS, Kế hoạch thù lao, lương, thưởng năm 2026 của HĐQT và BKS.	10 phút
15h30 - 15h35	<ul style="list-style-type: none">- Trình v/v chấp thu nhận và ký kết các hợp đồng, giao dịch với công ty là Công ty Phân bón và Hóa chất Dukhi – CTCP.	5 phút
15h35 - 15h45	<ul style="list-style-type: none">- Bức HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.- Thông qua Quy chế bầu cử.- Thông qua Trình v danh sách bầu cử	10 phút
15h45 - 15h50	<ul style="list-style-type: none">- Ban kiểm tra phê duyệt cách thức bầu cử quy t/b u c.- Giới thiệu tiến hành bầu cử quy t/b u c	5 phút

Th i gian	N i dung	Th i l ng
15h50 - 16h05	- Hoàn t t b phi u. - Ngh gi i lao.	15 phút
16h05 – 16h20	- Th o lu n và gi i áp các ý ki n c a c ông.	15 phút
16h20 – 16h25	- Ban ki m phi u báo cáo k t qu ki m phi u/b u c	5 phút
16h25 – 16h35	- Ra m t H QT và BKS nhi m k m i - Tri ân thành viên nhi m k c	10 phút
16h35 – 16h45	- Phát bi u c a c ông l n	10 phút
16h45 – 16h50	- Thông qua Ngh quy t i h i.	5 phút
16h50 – 17h00	- B m c i h i.	10 phút

TÀI LIỆU
PHIÊN H P I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN
N M 2026

TT	N IDUNG TÀI LI U
1.	- Ch ng trình ngh s
2.	- Quy ch làm vi c
3.	- Báo cáo c a Giám c v ho t ng n m 2025 và các ch tiêu k ho ch n m 2026
4.	- Báo cáo v ho t ng c a H i ng qu n tr n m 2025 và k ho ch ho t ng n m 2026
5.	- Báo cáo ho t ng Ban Ki m soát n m 2025, k ho ch ho t ng n m 2026 và xu t l a ch n n v ki m toán Báo cáo tài chính n m 2026.
6.	- Báo cáo tài chính n m 2025, ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2025 và k ho ch phân ph i l i nhu n n m 2026
7.	- Báo cáo ti n l ng, thù lao và các l i ích khác n m 2025 c a H i ng qu n tr , Ban Ki m soát, trình d toán cho n m 2026
8.	- T trình v/v ch p thu n ch tr ng ký k t các h p ng giao d ch v i c ông l n là T ng Công ty Phân bón và Hóa ch t D u khí – CTCP.
9.	- B u c H QT và BKS (Thông qua Quy ch b u c , Danh sách b u c , h ng d n b u c và b phi u b u c)

QUY CHẾ LÀM VIỆC TỔNG HÀNH SÁNG CÔNG

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ các quy định của Pháp luật, nội bộ Công ty;
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành hiệu quả công thành công.

II. Nguyên tắc tham gia hiệu quả công:

- Công có thể quy định cho người đi làm của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quy định của mình. Người quy định không nhất thiết phải là công của Công ty. Người quy định có thể chỉ định các quy định trong phạm vi quy định phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế này. Người quy định không quy định cho người khác.
- Vì các người đi làm và quy định, thay đổi người đi làm và người quy định phải có thể chỉ định và bổ nhiệm theo đúng quy định.

III. Trách nhiệm của người:

- Tất cả các công nhân tham gia hiệu quả làm việc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời và các giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh trách nhiệm bí mật hợp pháp.
- Không hút thuốc lá trong phòng hiệu quả.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc đi làm hiệu quả. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt chuông.

IV. Biện pháp thông qua các vấn đề hiệu quả:

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của người (trên các vấn đề thông qua bảng hình thức biểu quyết kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả công nhân. Mọi công nhân khi tham gia hiệu quả của Ủy ban Quản lý (các nội dung được thông qua bằng hình thức biểu quyết kín) có in mã vạch thể hiện khi biểu quyết công khai thông tin.

Công nhân được phép mua có quy định ký ngay và sau đó có quy định tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo theo nội dung hiệu quả. Chưa có trách nhiệm đối với người cho công nhân mua quy định và hiệu lực của các biện pháp quy định tiến hành thực hiện khi công nhân mua tham gia không bình thường.

2. **Cách bi u quy t:** C ông bi u quy t (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) t ng v n b ng cách ánh d u vào ô t ng ng trong Phi u bi u quy t, sau ó chuy n l i Phi u bi u quy t cho Ban t ch c. i v i nh ng c ông ã nh n phi u bi u quy t nh ng không t n hành b phi u, s c ph n do c ông ó i di n/s h u/ c y quy n s c tính là bi u quy t “Không ý kiến”.

3. **Th i i m bi u quy t:** Ngay sau khi k t thúc ph n th o lu n, các c ông chuy n Phi u bi u quy t v cho Ban t ch c. Trong quá trình h p, các c ông có th bi u quy t tr c các n i dung và chuy n Phi u bi u quy t cho Ban t ch c.

4. **Ki m phi u:**

Ban ki m phi u g m 3 thành viên do oàn ch t ch xu t và c i h i ng c ông thông qua. Ban ki m phi u t n hành công vi c thu phi u, ki m phi u v i s tr giúp c a t giúp vi c.

Trong tr ng h p c n thi t, oàn ch t ch s m i i di n quý v c ông d h p tham gia giám sát quá trình thu phi u và ki m phi u bi u quy t v i Ban ki m phi u.

V. **Phát bi u ý ki n, th o lu n n i dung và gi i áp các th c m c t i i h i:**

1. **Nguyên t c:** C ông tham d i h i khi mu n phát bi u ý ki n th o lu n ph i ng ký n i dung phát bi u và c s ng ý c a oàn Ch t ch.

2. **Cách th c phát bi u:**

C ông phát bi u ng n g n và t p trung vào úng nh ng n i dung tr ng tâm c n trao i, phù h p v i n i dung ch ng trình ngh s c a i h i ã c thông qua. oàn Ch t ch s s p x p cho c ông phát bi u theo th t ng ký, ng th i gi i áp các th c m c c a c ông.

VI. **Trách nhi m c a oàn Ch t ch:**

1. i u khi n i h i theo úng ch ng trình ngh s , các th l quy ch ã c i h i thông qua. oàn Ch t ch làm vi c theo nguyên t c t p trung dân ch và quy t nh theo a s .

2. H ng d n i h i th o lu n, l y ý ki n bi u quy t các v n n m trong n i dung ch ng trình ngh s c a i h i và các v n có liên quan trong su t quá trình i h i.

3. Gi i quy t các v n n y sinh trong su t quá trình i h i.

VII. **Trách nhi m c a T th ký:**

1. Ghi chép y , trung th c toàn b n i dung di n bi n i h i và nh ng v n ã c các c ông thông qua ho c còn l u ý c a i h i.

2. T p h p v n b n ý ki n c a c ông.

3. So n th o Biên b n h p i h i và các Ngh quy t v các v n ã c thông qua t i i h i ng c ông.

VIII. Trách nhiệm của Thủ tướng:

1. Phê duyệt và nguyên tắc biểu quyết.
2. Phát và thu phí biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu; lập, xác minh kết quả biểu quyết các công việc và các vấn đề thông qua tiến hành.
3. Xem xét và báo cáo về tiến hành quy tắc nghị quyết và nghị quyết về phạm vi phạm pháp luật hoặc khi cần thiết.
4. Thông báo kết quả biểu quyết và báo cáo cho Thủ tướng ký.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHUYÊN HỌA**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2026.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Tình hình Công tác phân phối hàng năm 2026

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHUYỂN

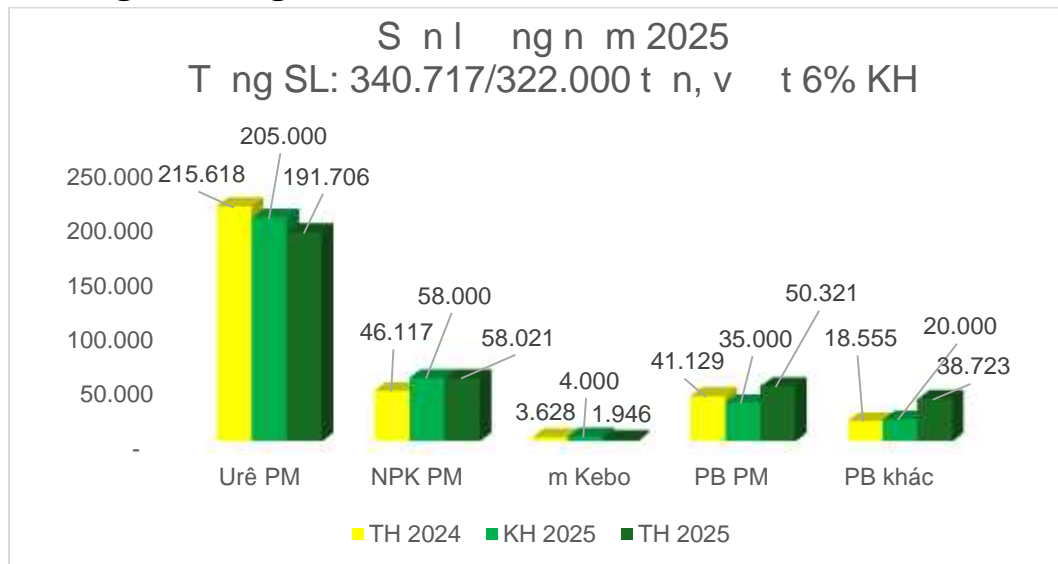
- I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chuyển**
- 1. Tổng quan thực trạng năm 2025**
- Trong năm 2025, thực trạng ghi nhận những dấu hiệu tích cực từ năm khi giá bán phân bón khá ổn định, nhu cầu tăng, nguồn cung dồi dào, tồn kho luôn duy trì mức cao.
 - Tuy nhiên thực trạng diễn biến khó khăn quý 3/2025 khi giá phân bón tăng chi phí vận chuyển, thiên tai, bão lũ nghiêm trọng, nhu cầu phân bón giảm và chậm bán.
 - Chính sách thuế giá trị gia tăng 5% áp dụng phân bón và thuế khoán áp dụng từ đầu năm 2025. Đây là cú hích lớn, tác động và ảnh hưởng đến các doanh nghiệp sản xuất trong nước, HTPP và người nông dân.
- 2. Thuận lợi**
- Nhìn chung diễn biến thực trạng các loại phân bón trong và ngoài nước năm 2025 có xu hướng tích cực, nguồn cung các loại phân bón dồi dào và ổn định.
 - Việc áp dụng 5% cho phân bón giúp các nhà sản xuất/doanh nghiệp kinh doanh phân bón trong nước có khả năng trừ thuế VAT vào: giá mua giá thành sản xuất, chi phí vận chuyển và chi phí công bố hàng hóa so với phân bón nhập khẩu.
 - Nguồn cung các mặt hàng Phân bón Phú Mỹ đa dạng, khá nhiều sản phẩm cho khách hàng, chất lượng ổn định, bao bì bền bỉ theo thời gian...
 - Việc áp dụng mô hình kinh doanh mới giúp các chính sách/quy định sách vở kinh doanh nhanh chóng, công tác ra quyết định kịp thời và diễn biến của thị trường.
 - Năm 2025 xuất khẩu nông sản chủ yếu là gạo và các loại trái cây nhiệt đới cùng các loại gia vị, giá mua nông sản chính là mức cao (cà phê, sầu riêng, hạt tiêu, măng cụt) giúp bà con nông dân mạnh tay hơn trong việc đầu tư phân bón.
- 3. Khó khăn**
- Lượng tồn kho các loại phân bón luôn ở mức cao do nên sản phẩm tranh gay gắt, thị trường nhiều rủi ro.
 - Thuế giá trị gia tăng áp dụng mặt hàng phân bón vào diện chịu thuế 5% từ ngày 01/07/2025; thuế thu nhập doanh nghiệp 2025 (số 67/2025/QH15), việc áp dụng hình thức thuế khoán áp dụng cho kinh doanh đã gây khó khăn cho hệ thống phân phối trong công tác tiêu thụ: giá mua, vận chuyển, tồn kho.
 - Biến động giá, chi phí vận chuyển và giá thành sản xuất/giá bán tăng theo.

- Th tr ng b nh h ng b i các lo i phân bón gi /kém ch t l ng, bao bì th hi n v ch t l ng – xu t x không rõ ràng – gây nh m l n/ ánh l a ng i tiêu dùng...
- Giá m t s nông s n ch l c nh lúa, thanh long, cây có múi gi m m nh, xu t kh u khó kh n, nông dân không có ng l c u t phân bón.
- T c ô th hóa t ng tr ng nóng d n t i di n tích t canh tác nông nghi p b thu h p, tác ng t i nhu c u phân bón nói chung.
- Các i u ki n v th i ti t, khí h u di n bi n ph c t p, c c oan và khó d oán. c bi t 6 tháng cu i n m tình hình th i ti t di n bi n b t l i: bão, l l t t i mi n B c, mi n Trung l p k l c trong vòng 30 n m g n ây, thi th i l n s n xu t nông nghi p và các ho t ng khác.

4. K t qu th c hi n các ch tiêu k ho ch

Trong b i c nh ó, Công ty ã ch ng tri n khai ng b các gi i pháp v qu n tr , kinh doanh, s oàn k t - n l c c a toàn th CBNV Công ty và c h tr c a T ng Công ty, Công ty ã hoàn thành t t k ho ch n m 2025 c H C giao. C th :

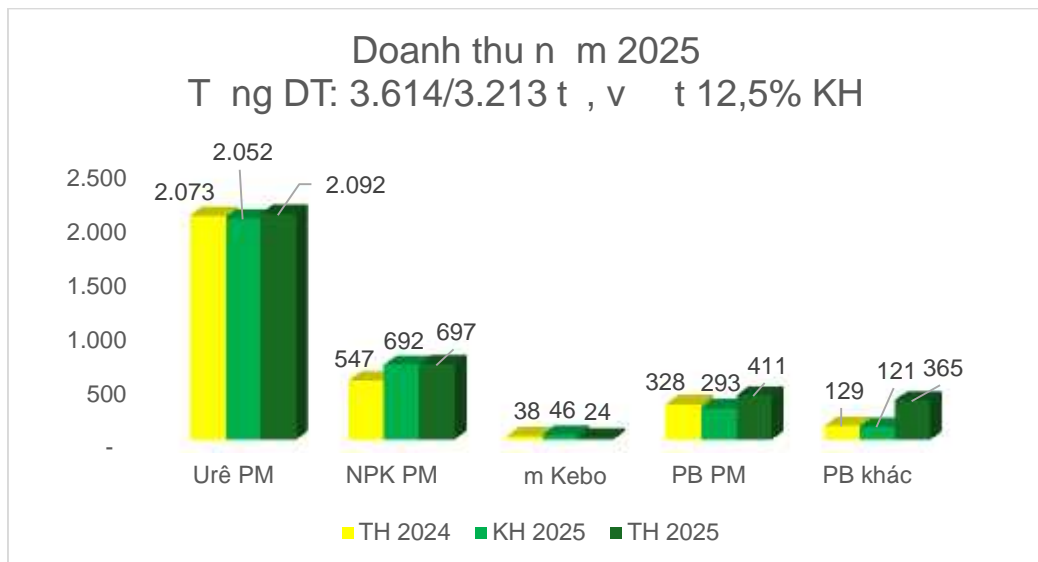
❖ V T ng s n l ng



T ng s n l ng th c hi n n m 2025 là 340.717 t n/322.000 t n k ho ch, v t 6% k ho ch, b ng 105% th c hi n cùng k n m 2024. Trong ó:

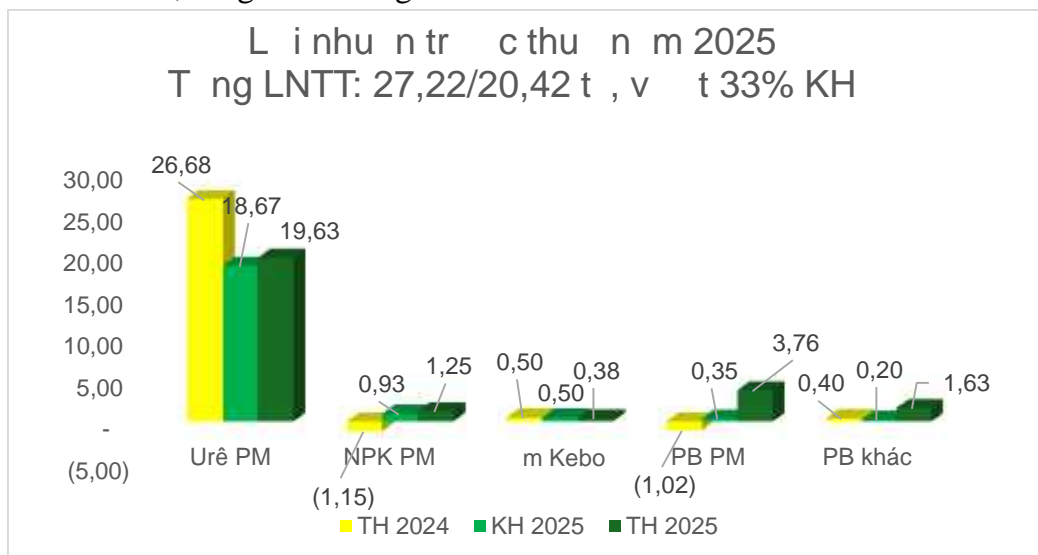
- Urê Phú M tiêu th 191.706 t n/205.000 t n k ho ch, t g n 94% k ho ch, b ng 89% cùng k n m. Nguyên nhân: nhu c u gi m do nh h ng thiên tai bão l thi th i s n xu t nông nghi p, l ng t n kho luôn m c cao, giá ure gi m liên t c khó kh n trong công tác tiêu th .
- Phân bón NPK Phú M tiêu th 58.021 t n/58.000 t n k ho ch, t 100% k ho ch, b ng 126% cùng k n m 2024;
- Phân bón m Kebo Phú M tiêu th 1.946 t n/4.000 t n, t g n 49% k ho ch, b ng 54% cùng k n m 2024. Nguyên nhân: Do nhu c u th p và m t s th i i m ngu n cung gián o n.
- Phân bón th ng hi u Phú M tiêu th 50.321 t n/35.000 t n k ho ch, v t 44% k ho ch, b ng 122% cùng k n m 2024;
- Các lo i phân bón khác tiêu th 38.723 t n/20.000 t n, v t 94% k ho ch, b ng 209% cùng k n m 2024.

❖ V Doanh thu



T ng doanh thu th c hi n n m 2025 là 3.614 t ng/3.213 t ng, v t 12,5% k ho ch, b ng 115% cùng k n m 2024.

- ❖ **L i nhu n:** L i nhu n tr c thu th c hi n là 27,22 t ng/20,42 t ng, v t 33% k ho ch, b ng 114% cùng k n m 2024. L i nhu n sau thu là 21,57 t , v t 32% k ho ch, b ng 114% cùng k n m 2024.



- ❖ N p ngân sách nhà n c: 11,26 t ng/5,99 t ng, v t 88% k ho ch.
- ❖ T su t l i nhu n sau thu trên v n i u l là 17,3%; T su t l i nhu n sau thu trên v n ch s h u (ROE) là 12,3%; T su t l i nhu n sau thu trên t ng tài s n (ROA) là 7,2%.
- ❖ K t qu công tác mua s m: Th c hi n là 4,22 t ng, t 54% k ho ch.
- ❖ T i t ki m ch ng lãng phí: Th c hi n 1,44 t , v t 7% k ho ch.
- ❖ ào t o: chú tr ng vì c ào t o nâng cao trình qu n lý, chuyên môn, nghi p v và k n ng cho i ng . Th c hi n 216 l t ng i, kinh phí ào t o 172 tri u ng.

5. M ng nông nghi p ô th - phát tri n s n ph m m i, ho t ng u t , M&A.

5.1. Kinh doanh s n ph m NN T, phát tri n s n ph m m i

- N m 2025, t t ng doanh thu 1,52 t ng, v t 130% k ho ch và t ng 34% so v i n m 2024; l i nhu n kinh doanh t kho ng 229 tri u ng (biên 15%). M ng

NN T chỉ m 62% doanh thu nh ng th tr ng nh , s n l ng và t ng tr ng ch y u t m t s khách hàng chính – truy n th ng.

- Các s n ph m m i (Umikai, m cá, Sumagrow) b c u có doanh thu nh ng còn th p.

5.2. Ho t ng u t , M&A

- T p trung tìm ki m, các c h i h p tác, u t s n xu t, kinh doanh phân bón H u c : ngu n nguyên li u ph ph m bã m i (Ethanol Dung Qu t, các Nhà máy s n xu t tinh b t m i Tây Ninh); ph i h p làm th t c kh o nghi m, ng ký l u hành v i m t s Công ty Nh t B n và Hàn Qu c trong l nh v c phân bón H u c /H u c vi sinh d ng r n/l ng nghi n c u c h i phân ph i s n ph m t i th tr ng Vi t Nam.
- Khó kh n: nhân s trong m ng u t , M&A c a Công ty còn m ng và thi u kinh nghi m l nh v c m i.

6. K t qu tri n khai công tác xây d ng Chi n l c phát tri n, k ho ch 5 n m và công tác Chuy n i s

- Công ty ang tri n khai xây d ng Chi n l c phát tri n và ã xây d ng k ho ch 5 n m (giai o n 2026-20230) phù h p v i nh h ng phát tri n c a T ng Công ty.
- Ngoài các ph n m m/ ng d ng ang th c hi n, Công ty c các nhân s u m i tham gia các d án/ch ng trình ào t o v chuy n i s c a T ng Công ty. Tri n khai s d ng các ph n m m m i nh TMS, HPM, ODE, 1Office...
- Thi t l p công vi c theo t ng nhóm, khu v c, NPP/Khách hàng, qua ng d ng (Zalo, Viber...) trao i, gi i quy t công vi c nhanh chóng, hi u qu .

7. K t qu tri n khai công tác tái c c u/c u trúc doanh nghi p

- Công ty ti p t c bám sát th c hi n ch tr ng tái c u trúc, tinh g n b máy nh m nâng cao hi u qu qu n tr và t i u ngu n l c. S p x p và s d ng t i u l c l ng lao ng hi n có, m b o ph c v cho ho t ng kinh doanh và chi n l c t ng tr ng, phát tri n c a Công ty trong giai o n m i. Ki n toàn cán b qu n lý c p trung, t ng c ng nhân s cho kh i kinh doanh tr c ti p, b sung l c l ng làm công tác th tr ng nh m m r ng ph , nâng cao n ng l c c nh tranh.
- Bàn giao và thanh lý h p ng qu n lý v n hành Tòa nhà 27 ình B L nh cho n v m i.
- C n c NQ H C th ng niên n m 2025 ngày 4/4/2025, Công ty ã xây d ng d th o ph ng án tái c u trúc tinh g n b máy và ã trích 5.890.520.000 ng. Công ty v n ang ti p t c hoàn thi n ph ng án tái c u trúc th c hi n trong n m ti p theo, m b o y th t c, phù h p v i hoàn c nh – c thù, nh h ng phát tri n c a Công ty và T ng Công ty.

8. Công tác chuy n i v n phòng

- Trong n m qua, Công ty ã tích c c tri n khai công tác tìm ki m, ánh giá các ph ng án thuê ho c xây d ng v n phòng t i các khu v c th tr ng do Công ty qu n lý, nh m t ng b c hoàn thi n h th ng c s v t ch t và nâng cao hi u qu i u hành.
- i v i ph ng án xây d ng v n phòng t i kho ng Nai, Công ty ang tri n khai ánh giá. Tuy nhiên, n nay d án v n ch a th c hi n, do m t s nguyên nhân chính nh :

PHẦN II
MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Các chỉ tiêu chính kế hoạch kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

- Thách thức:
 -) Tình hình giá chính trị thế giới diễn biến theo hướng phức tạp và khó lường. Xung đột và các lệnh trừng phạt lan rộng không chỉ làm tăng giá các chuỗi cung ứng nguyên liệu mà còn tạo ra sự phân mảnh trong thị trường nội địa.
 -) Tình trạng khan hiếm nguồn cung nguyên liệu và các nguyên liệu đầu vào thúc đẩy giá tăng của các ngành logistics và sản xuất. Điều này trực tiếp gây áp lực lên giá thành sản phẩm của ngành phân bón và hóa chất, ảnh hưởng đến tính cạnh tranh.
 -) Biến đổi khí hậu cực đoan: Tác động diễn biến thất thường (El Nino/La Nina) không còn là rủi ro mùa vụ mà trở thành biến số thị trường, đe dọa trực tiếp đến năng suất và nhu cầu tiêu thụ phân bón tại các vùng trọng điểm.
- Chiến lược:
 -) Chính phủ kiên trì với mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân 10%/năm cho giai đoạn 2026-2030. Các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển Việt Nam thành Trung tâm Tài chính Quốc tế sẽ là bệ đỡ vững chắc cho các doanh nghiệp có nền tảng quản trị hiện đại.
 -) Cách mạng công nghệ trong nông nghiệp: Xu hướng "Nông nghiệp chính xác" (Precision Agriculture), ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data) và các tiêu chuẩn ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) đang chuyển từ khái niệm sang thực tiễn.
- Về những thách thức và cơ hội nêu trên, cùng với mục tiêu tăng trưởng của Tập đoàn Công ty, Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ đặt ra kế hoạch 2026 với các nhóm nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp trình Hội đồng sau:

1. Các nhiệm vụ trọng tâm 2026

1.1. Nhiệm vụ kế hoạch

- Tập trung hoàn thiện sản xuất kinh doanh nhằm bảo đảm hoàn thành kế hoạch năm 2026.
- Tăng cường công tác quản lý, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối, mở rộng mạng lưới các văn phòng chi nhánh và chi nhánh sâu. Giải quyết thị trường Ure Phú Mỹ, phát triển mạnh mẽ thị trường NPK Phú Mỹ và các loại phân bón thế hệ mới Phú Mỹ tại khu vực.
- Tiếp tục công tác nghiên cứu thị trường; tiếp tục phát triển thị trường khách hàng; nâng cao năng lực quản trị, hệ thống kinh doanh; bắt kịp xu hướng phát triển thị trường.
- Phát huy lợi thế về hạ tầng kho bãi và quan hệ với các đối tác/khách hàng, tiếp tục khai thác thêm hàng bên ngoài nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các kho do Công ty sở hữu và quản lý.
- Triển khai kinh doanh các sản phẩm phân bón hữu cơ mang thương hiệu Phú Mỹ theo chỉ định của phát triển phân bón hữu cơ của TCT.
- Tăng cường kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng các loại.
- Tiếp tục triển khai kinh doanh thêm các kênh bán hàng trực tuyến công nghệ số để đẩy mạnh các sản phẩm trên sàn thương mại điện tử.
- Kiểm soát chặt chẽ giá thành các khoản chi phí cần thiết giảm bớt các giải pháp chi phí, tối ưu chi phí bán hàng và chi phí quản lý.

- Tham gia tích cực công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới. Dựa trên thông tin thị trường, nhu cầu thị hiếu khách hàng, thông tin sản phẩm, thị trường khu vực.
- Hoàn thiện, cập nhật quy chế, quy trình của Công ty phù hợp với hoạt động của đơn vị. Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng mới nhất công nghệ thông tin, mở rộng thị trường, ứng dụng công tác triển khai chuyển đổi số của Tổng công ty.

1.2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	362.000
1.1	m Phú M	“	210.000
1.2	NPK	“	61.000
1.3	m Kebo Phú M	“	5.000
1.4	Sản phẩm thương hiệu Phú M	“	48.000
	Dap		5.000
	Kali	“	35.000
	SA		8.000
1.5	Phân bón khác	“	38.000
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.131,37
3	Tổng chi phí	“	4.108,31
4	Lợi nhuận trước thuế	“	23,05
5	Lợi nhuận sau thuế	“	18,44
6	Nộp NSNN	“	8,13
7	Tỷ suất LNST/Vốn	%	14,8%
8	Tỷ suất LNST/VCSH	%	10,7%
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10%
10	Thực hiện tài chính	Tỷ đồng	3,04
11	Tổng vốn đầu tư và mua sắm	Tỷ đồng	7,99

1.3. Nhiệm vụ trọng tâm khác

1.3.1 Xây dựng chiến lược và công tác tái cơ cấu/ cấu trúc doanh nghiệp

- Công ty đang bám sát xây dựng, hoàn thiện chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với định hướng – chiến lược của Tổng Công ty.
- Triển khai công tác Tái cơ cấu/ cấu trúc doanh nghiệp: Công ty tiếp tục đánh giá và hoàn thiện bộ máy nhân sự để tăng hiệu quả quản lý, mở rộng phù hợp với định hướng phát triển, chiến lược của Công ty và Tổng Công ty.
- Chỉ đạo kế hoạch nguồn kinh phí trích cho phần án Tái cơ cấu/ cấu trúc Công ty đang hoàn thiện phần án thực hiện trong năm 2026.

1.3.2 Công tác chuyển đổi số và phòng

Công ty đang hoàn thiện phần án đánh giá tính khả thi chuyển đổi số của Công ty và thành phố Cần Thơ và các đơn vị khác nhằm tối ưu hóa sản xuất kinh doanh, phù hợp quy hoạch, định hướng phát triển của Công ty – Tổng Công ty, dự kiến 30/6/2026 sẽ hoàn thành.

2. Giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2026

Khoạch kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu Doanh thu, sản lượng lớn nhất từ trước tới nay. Đây là thách thức, nhưng cũng là động lực Công ty cố gắng. Công ty thể hiện hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch 2026, Công ty xuất TCT Công ty có những chính sách quản lý hành – hỗ trợ Công ty quyết tâm thể hiện hoàn thành kế hoạch của HC giao. Các nhóm giám sát chính như sau:

❖ **Giám sát và quản lý hàng**

- Về phân bổ Phú M: bám sát kế hoạch, mức tiêu thụ hiện tại, phân bổ về các Ban quản lý, NPP/KH để quản lý hàng khu vực tiếp thị, chỉ quản lý hàng áp dụng nhu cầu – mùa vụ.
- Theo dõi sát tình hình biến động giá nguyên liệu/các vật tư chuyên chở để quản lý chi phí hàng, xuất TCT có kế hoạch các vật tư chuyên chở phù hợp với kế hoạch sản xuất – phát sinh.
- Về phân bổ sản phẩm:
 -) Thực hiện rà soát, đánh giá thị trường, nhu cầu của NPP/KH phân bổ về Ban quản lý tìm kiếm hàng phù hợp phục vụ cho nhu cầu của NPP/KH: các sản phẩm SA, Lân, Kali khác...
 -) Về nhóm khách hàng trực tiếp (nhà máy, nông trường): Công ty sẽ tìm kiếm hàng trong nước hoặc nhập khẩu để vận chuyển (hàng/công suất trong) và DAP cung cấp nhưng không nên dựa vào chỉ tiêu Ure Phú M, DAP Phú M
 -) Về hàng NPK khác có công thức không nên dựa vào sản xuất – tiêu thụ NPK PM mà nhu cầu thị trường/NPP cần, Công ty sẽ phân bổ về Ban KD, về NPP C1 triển khai nhập khẩu, thị trường gia công sản xuất cung ứng cho thị trường.
 -) Tăng cường tìm kiếm các sản phẩm mới kinh doanh, nâng cao sản lượng – lợi nhuận của Công ty.

❖ **Công tác kinh doanh, thị trường, xây dựng thị trường phân phối và kiểm soát rủi ro**

- Chính sách giá và thanh toán:
 -) Bám sát và triển khai hiệu quả chính sách bán hàng của TCT tại Công ty, NPP/Khách hàng.
 -) Trên cơ sở chính sách, các chương trình hỗ trợ của TCT, xây dựng chính sách bán hàng, các chương trình hỗ trợ bán hàng linh hoạt và bám sát phù hợp với thị trường. Chính sách bán hàng có tính tính toán khuyến khích các NPP tiêu thụ sản lượng cao – vượt kế hoạch.
 -) Thể hiện chính sách bán và giao hàng tại bàn (Kho trung chuyển/Kho NPP), hiện có/không bán hàng tại Nhà máy.
- Chính sách về phân vùng sản phẩm và công thức riêng

Ngoài các công thức phổ thông, Công ty sẽ ký với TCT sản xuất và đăng các công thức như 18-10-8, 18-6-18, 20-5-6... nhằm đảm bảo khác biệt giao cho từng NPP bán hàng tránh sự trùng lặp, chênh lệch và gia tăng sản lượng chung.
- Hình thức phân phối
 -) Tập trung duy trì hợp tác với NPP có năng lực, thị trường chính hợp tác, làm việc theo hình thức sản lượng tăng sản phẩm/công thức tăng tháng/quý/năm, xây dựng chính sách bán hàng, các chương trình hỗ trợ bán hàng cùng phân bổ về NPP ra hàng.

-) Ph i h p v i NPP c p l lên k ho ch s n l ng d ki n, các chính sách giá bán, chi t kh u, h tr cho các i lý C2 ngay t u quý/v cùng bám sát/ ánh giá h tr C2 ra hàng.
-) Hàng tháng/quý ánh giá/x p lo i h th ng phân ph i các c p có chính sách bán hàng, h tr bán hàng phù h p.
-) T ng c ng công tác ki m soát lu ng hàng bán úng a bàn, h n ch bán ch ng chéo/ p giá gi a các NPP/CTVM.
-) Khai thác t i u h th ng các kho/c ng hi n có, k t h p t n d ng h th ng kho c a NPP gia t ng l i th c nh tranh c ng nh m b o s n sàng ngu n hàng t i các a bàn.
-) M r ng và liên k t v i các h /trang tr i, nông tr ng l n cung c p tr c ti p các s n ph m phân bón Phú M .
- Các bi n pháp nh m ki m soát và gi m thi u r i ro
-) Ki m soát h th ng: T ng c ng bi n pháp qu n lý, ch ng các gi i pháp, ch tài/khen th ng nh m h n ch tình tr ng bán l n vùng c a các NPP.
-) Th ng xuyên ki m tra/ki m soát hàng t n kho NPP có các bi n pháp thúc y ho c can thi p x lý k p th i.
-) T ng c ng công tác ki m soát công n , th ng xuyên ánh giá tình hình s c kh e tài chính c a NPP, th c hi n các bi n pháp nh chi t kh u th ng ho c gi m giá nh m khuyn khích khách hàng thanh toán.
-) Th ng hi u: t ng c ng ki m soát ch t l ng s n ph m, gi i quy t khi u n i khách hàng k p th i.
-) Th ng xuyên ph i h p v i c quan ch c n ng, ban ngành a ph ng xây d ng và t v n k p th i các v n liên quan n kinh doanh s n ph m phân bón.
- ❖ **Công tác t i p th và truy n thông, ch m sóc khách hàng, an sinh xã h i**
- T i p t c th c hi n các ho t ng: mô hình trình di n s n ph m, h i th o t v n k thu t, qu ng cáo i m bán, các ch ng trình h i th o/h i ngh khách hàng kinh doanh phân bón Phú M t i các khu v c tr ng i m, qu ng cáo trên các Pano/bi n hi u, ài phát thanh truy n hình, n n t ng m ng xã h i.
- T ng c ng v t ph m/quà t ng khuyn n m i h ng t i ng i tiêu dùng cu i cùng.
- Xây d ng và tri n khai các ch ng trình ch m sóc khách hàng nh : g p m t tri ân, du l ch trong/ngoài n c, t ng quà khách hàng ngày l , sinh nh t; ch m sóc y t , h tr giáo d c,...
- T ng c ng l c l ng và nâng cao ch t l ng i ng CBTT.
- T ch c cho khách hàng các c p th m quan nhà máy NPK Phú M t o ni m tin cho khách hàng khi gi i thi u và phân ph i ph m NPK Phú M , các s n ph m phân bón Phú M .
- Tích c c h ng ng, tham gia công tác an sinh xã h i, t thi n, nhân o. K t h p công tác ASXH v i công tác t i p th truy n thông nh m kh ng nh và qu ng bá th ng hi u “Phân bón Phú M ”.
- ❖ **Công tác t ch c nhân s , ào t o**
- Rà soát ki n toàn b máy t ch c, ho t ng theo h ng tính g n, n ng ng, hi u qu .
- T i p t c c i t i n ch t i n l ng, th ng theo h ng g n v i hi u qu , k t qu công vi c nh m khích l s c ng hi n c a NL và thu hút nhân tài.

- Phát huy và nâng cao doanh nghiệp PVFCCo, tinh thần tiết kiệm và ý thức xây dựng Công ty cả toàn thể người lao động.
- Chú trọng công tác đào tạo cho đội ngũ cán bộ kinh doanh, thị trường, cán bộ quản lý các phòng. Trọng tâm là công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành, kỹ năng chăm sóc khách hàng trực tiếp và sau bán hàng cho đội ngũ cán bộ thị trường nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

❖ Công tác tài chính kế toán

- Công tác tài chính – kế toán thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, các quy định quản lý tài chính nội bộ và những quy định của Tổng Công ty; bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 đã được Hội đồng Quản trị giao. Công ty thực hiện lập, giao và kiểm soát ngân sách theo từng quý, từng tháng, cho từng đơn vị và từng nhóm sản phẩm; từng công nhân quản lý chi phí, mở sổ đăng ký nguồn lực tài chính từng kỳ, hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch dòng tiền chi tiêu theo tháng, chi ngân sách nội bộ, theo dõi sát tình hình công nợ bán hàng, thực hiện các biện pháp quản lý, thu hồi công nợ phù hợp nhằm hạn chế rủi ro tài chính, mở mở kho ngân sách thanh khoản và áp dụng kịp thời nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao chất lượng công tác kế toán – kiểm soát nội bộ thông qua đào tạo, cập nhật kịp thời các chuẩn mực kế toán, chính sách thuế mới (VAT, Thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi); mở mở hạch toán chính xác, minh bạch, tuân thủ quy định của Nhà nước, áp dụng yêu cầu quy định thuế và lập báo cáo tài chính hợp pháp và Tổng Công ty, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị tài chính và giá trị bền vững cho công ty.

❖ Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tiết kiệm, chi ngân sách phí 2026 và thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể CBNV trong Công ty nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, nhận thức và thực hành tiết kiệm, chi ngân sách phí của CBNV.
- Rà soát, xây dựng và sửa đổi bổ sung các nội dung phí, tiêu chuẩn chi tiêu phù hợp với thực tế làm việc quản lý, kiểm tra, kiểm soát vì thực hành tiết kiệm, chi ngân sách phí.
- Theo dõi đánh giá tình hình thực hiện và kết quả thực hành tiết kiệm chi ngân sách phí của Công ty, có hình thức khen thưởng và kỷ luật kịp thời.

❖ An toàn, sức khỏe, môi trường và giám thị rủi ro

- Tiếp tục tuyên truyền, huấn luyện và nâng cao ý thức của người lao động trong Công ty về công tác an toàn vệ sinh lao động, an ninh, PCCN.
- Trang bị và cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động cho CBNV làm việc tại kho nhằm mở mở an toàn vệ sinh lao động.
- Tiến hành mua bảo hiểm cho toàn bộ tài sản và hàng hóa lưu trữ trong kho, văn phòng và bảo hiểm trách nhiệm cao cho CBNV của Công ty.

Trân trọng!

Nhân:

- Hội đồng;
- Lưu VT.

TM. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2026.

**BÁO CÁO CÔNG ÁN NỘI BỘ QUẢN TRỊ
Tổ chức Công ty phiên họp thường niên 2026**

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2025.

Năm 2025, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dư khí Đông Nam B (PSE) triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh với không ít khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với sự toàn tâm, tận tâm của Ban lãnh đạo, Công ty đã đạt được các mục tiêu năm 2025 là kinh doanh an toàn, phát triển và hiệu quả. Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên. Các chỉ tiêu thực hiện được thể hiện trong báo cáo với nội dung công của Giám đốc Công ty.

- Với vai trò là chủ quản quản lý gia đình và nội dung (H.C), Hội đồng quản trị (H. QT) Công ty đánh giá: Ban điều hành (B. H) đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2025; Công tác quản trị, tái cấu trúc doanh nghiệp triển khai theo hướng tinh gọn, tập trung mũi nhọn vào lĩnh vực kinh doanh trực tiếp. H. QT cùng B. H thường xuyên rà soát, xây dựng phương án bố trí nhân sự hợp lý, đáp ứng yêu cầu kinh doanh và chỉ định phát triển của Công ty; Công tác quản lý và sản xuất luôn quan tâm, chú trọng nhằm đảm bảo an toàn và tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác thực hành từng bước, chủ động, kịp thời giải quyết các chi phí trong môi trường.

Nhìn chung, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dư khí Đông Nam B đã hoàn thành nhiệm vụ chính và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà H. C Công ty đã giao.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CÔNG ÁN NỘI BỘ QUẢN TRỊ.

1. Thành viên Hội đồng:

- ✓ Năm 2025, Công ty có sự thay đổi thành viên Hội đồng, cụ thể:
Ông Lê Văn Thuần – Thành viên Hội đồng, miễn nhiệm ngày 04/04/2025 do chuyển đi công tác.
- ✓ Ông Trần Văn Chính – Thành viên Hội đồng, bổ nhiệm ngày 04/04/2025.
Hội đồng hiện tại gồm ba (03) thành viên:
Ông: Phạm Hùng – Chủ tịch Hội đồng.
Ông: Trần Văn Chính – Thành viên Hội đồng - Giám đốc Công ty.
Ông: Nguyễn Quang Tuấn – Thành viên Hội đồng.

- HQT đã thể hiện ứng nhiệm vụ, vị trí, vai trò mà HC giao trong công tác quản lý Công ty theo điều lệ và qui chế pháp luật.
- HQT chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động triển khai thể hiện ngay từ đầu năm. Tổng thành viên HQT nâng cao vai trò cá nhân, có ý kiến đóng góp thẳng thắn, có trách nhiệm hoạt động của HQT ngày một tốt hơn, chuyên nghiệp hơn.
- HQT đã phối hợp tốt BKS và BCH trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành Công ty.

Kết quả:

- Hoạt động kinh doanh Công ty đảm bảo mọi tiêu an toàn, hiệu quả và tiết kiệm.
- Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ chính và các chỉ tiêu kế hoạch giao năm 2025.
- Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

3. Kết quả hoạt động của tổng thành viên Hội đồng quản trị

3.1 Chức năng HĐQT Phạm Hùng.

- Chịu trách nhiệm chung trong điều hành hoạt động của HQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ Công ty và các văn bản quan hệ với công lý, Tổng Công ty, các cơ quan quản lý nhà nước;
- Lập kế hoạch trình và kế hoạch hoạt động của HQT;
- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của HQT, HC;
- Thực hiện giám sát và chỉ đạo các công tác chiến lược, tái cấu trúc, các quy chế, quy định, chính sách chung của Công ty;
- Thực hiện tham mưu cho thành viên HQT tham dự các cuộc họp của Công ty về hoạt động kế hoạch, kinh doanh, đầu tư, tài chính... và tham gia trong các hình thức thi đua khen thưởng - kỷ luật, hình thức thưởng, giám sát và chỉ đạo về chức trách của HQT;
- Thực hiện giám sát và chỉ đạo mọi công việc Phát triển sản phẩm mới;
- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo công tác kế hoạch; quản lý tài chính; quản trị rủi ro, bảo toàn vốn; quản trị dòng tiền và công tác tiết kiệm chi phí và phòng ngừa tham nhũng;
- Thể hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

3.2 Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Tài chính Phạm Hùng.

- Thể hiện các chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ Công ty;
- Thực hiện theo dõi, giám sát và chỉ đạo công tác kế hoạch, kinh doanh, điều hành hàng hóa, tiếp thị, hệ thống phân phối. Thay mặt HQT tham dự các cuộc họp định giá/tính giá và các cuộc họp trong lĩnh vực phân công;
- Thực hiện theo dõi, giám sát và chỉ đạo công tác mua sắm, đầu tư xây dựng cơ bản, công tác đầu tư, công tác hậu cần, quản lý kho bãi và hàng hóa. Thay mặt HQT tham dự các cuộc họp về hoạt động mua sắm, đầu tư xây dựng, đầu tư...;

- Trắc tiếp theo dõi, giám sát và chỉ đạo công tác quản lý vốn, quản trị rủi ro và báo toàn vốn, công tác tài chính kế toán, tài trợ kinh doanh lãng phí. Thay mặt HĐQT tham dự các cuộc họp về hoạt động tài chính, kế toán, kế hoạch, kế hoạch...
- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo công tác phát triển dự án và các sản phẩm/dịch vụ mới trong ngành; nghiên cứu xuất các dự án hợp tác, liên doanh, liên kết với các Công ty và các đơn vị trong ngành;
- Thể hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Chức vụ HĐQT
- Thể hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

3.3 Ủy viên HĐQT Nguyễn Quang Tuấn.

- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo công tác phát triển dự án và các sản phẩm/dịch vụ mới ngoài ngành;
- Phối hợp cùng Ủy viên Trần Văn Chính trong công tác kinh doanh, tiếp thị, chăm sóc khách hàng, các kênh phân phối nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty;
- Thể hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Chức vụ HĐQT;
- Thể hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

4. Về công tác quản lý, giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban chấp hành Công ty:

- Các thành viên HĐQT đã thể hiện nhiệm vụ quản lý, giám sát hoạt động của Ban chấp hành thông qua.
- Các nghị quyết, quy định, thông báo kết luận của HĐQT trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình thực hiện kinh doanh, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban chấp hành báo cáo HĐQT.
- Trắc tiếp chỉ đạo và góp ý về Ban chấp hành quản trị phát sinh trong quá trình thực hiện kinh doanh.
- Giám sát việc thể hiện của Ban chấp hành về các nghị quyết, quy định của HĐQT trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ánh giá chung về hoạt động của Ban chấp hành trong hoạt động kinh doanh của Công ty:

- BGĐ đã nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn, thách thức, chỉ đạo thực hiện kinh doanh, có hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Kết quả là đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch HC/HQT giao. Hoạt động xuất, nhập kinh doanh đảm bảo các tiêu an toàn, hiệu quả và tài trợ.
- BGĐ tăng cường công tác chuyển đổi phát triển của Công ty bằng các kế hoạch, chỉ đạo thực hiện trong hoạt động thực hiện kinh doanh năm 2025.
- Tổng thành viên BGĐ và CBNV Công ty toàn kết, thực hiện, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ giao.
- Luôn tìm kiếm, cải thiện kinh doanh phát triển Công ty toàn diện và lâu dài.

- BG đã thực hiện khai thác các ngành quy hoạch, quy hoạch của HĐQT mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty trong năm 2025.
- BG đã tuân thủ quy hoạch pháp luật, quy chế, quy định trong hoạt động kinh doanh.
- BG đã chỉ đạo các Phòng chức năng thực hiện thu thập, bổ sung, cập nhật quy chế, quy trình, quy định ban hành phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế trong kinh doanh.
- BG đã chỉ đạo thực hiện ý kiến công tác thực hiện, hệ thống phân phối, chăm sóc khách hàng, xây dựng hình ảnh PSE với khách hàng và bà con nông dân trong khu vực.

5. Thù lao, ph cấp cho HĐQT năm 2025.

Chức danh	Thù lao, ph cấp và các lợi ích khác
Chủ tịch HĐQT	1.364.817.964
UV. HĐQT, Giám đốc	1.341.171.874
UV. HĐQT cấp	72.000.000

6. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: 04 cuộc họp thường kỳ.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1.	Phạm Hùng	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2.	Trần Văn Chấn	UV HĐQT - G	4/4	100%	
3.	Nguyễn Quang Tuấn	UV HĐQT	4/4	100%	

7. Báo cáo về tình hình quản trị Công ty năm 2025

Công ty đã thực hiện, lập và công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 6 tháng đầu năm 2025; Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025; Báo cáo thường niên năm 2025 tuân thủ đúng nội dung và thẩm quyền quy định.

- Năm 2025, Công ty có ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP (công ty con). Về ký kết các hợp đồng, giao dịch với các hoạt động mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, quản lý vận hành kho bãi, tòa nhà... với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP thuộc HCS năm 2025 thông qua. Tổng giá trị giao dịch theo hợp đồng trong năm 2025 là 3.178,3 tỷ đồng.
- Công ty không có giao dịch gì đáng kể liên quan đến Công ty niêm yết, người có liên quan của người liên quan vì Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CẠNH TRANH TRONG NĂM 2026

Năm 2026, HĐQT đề nghị kế hoạch hoạt động như sau:

- Tỉ p t c t ch c b máy và ho t ng c a H QT chuyên nghi p, trách nhi m; phân công, phân nhi m rõ ràng, c th nh m t ng hi u qu ho t ng c a H QT.
- Xây d ng ch ng trình công tác và k ho ch ho t ng chi ti t c a H QT n m 2026 và bám sát tri n khai th c hi n.
- T ch c các phiên h p th ng k và b t th ng (n u có) gi i quy t các công vi c thu c th m quy n c a H QT.
- Giao nhi m v , k ho ch n m 2026 cho B H; Quy t li t ch o và yêu c u B H giao nhi m v /k ho ch cho phòng/ n v t ch c tri n khai th c hi n ngay t u n m; t ch c s k t, ánh giá hàng quý, 6 tháng và t ng k t n m 2026. M c tiêu là th c hi n hoàn thành t t k ho ch 2026 do H C giao.
- Cao trách nhi m cá nhân t ng thành viên H QT; bám sát ti n , ôn c, ki m tra, giám sát công tác tri n khai th c hi n nhi m v c a t ng thành viên H QT.
- Ch o sát sao công tác ki m tra, giám sát, ki m toán, quy t toán, ki m kê nh m m c ích phòng ng a, h n ch r i ro trong ho t ng c a Công ty.
- Tỉ p t c ch o công tác nghi n c u phát tri n s n ph m m i, kinh doanh a d ng hóa s n ph m.
- Gi v ng th ph n ure, phát tri n th ph n NPK Phú M , thúc y các ho t ng kinh doanh trong i u ki n th tr ng c nh tranh gay g t. B o v và phát tri n uy tín, th ng hi u phân bón Phú M .
- Ch o B H tri n khai chi n l c theo l trình ã xây d ng. Bám sát m c tiêu c th ng th i có ánh giá k t qu k p th i i u ch nh (n u c n).
- Ch o th c hi n chi n l c, k ho ch phát tri n ngu n nhân l c nh m nâng cao ch t l ng, n ng su t lao ng, áp ng yêu c u phát tri n c a Công ty.
- Quan tâm và b o v quy n l i h p pháp t i a cho c ông và th c hi n các nhi m v khác khi H C giao.
- Ch o và giám sát th c hi n ch ng trình th c hành ti t ki m, ch ng lãng phí n m 2026.
- Phát tri n doanh nghi p i ôi v i b o v môi tr ng và trách nhi m xã h i, m b o hài hòa l i ích các c ông.

Trên ây là báo cáo v công tác qu n tr n m 2025 và ph ng h ng ho t ng n m 2026 c a H QT Công ty. H QT cam k t s th c hi n nhi m v m t cách trung th c, c n tr ng áp ng s mong i c a c ông, em l i l i ích cao nh t cho PVFCCo – PSE.

Trân tr ng.

N i nh n:

- H C ;
- L u VT, H QT.

**TM. H I NG QU N TR
CH T CH**

BÁO CÁO ÁNH GIÁ CÁI THÀNH VIÊN HĐQT C L P

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ có 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tính tuân thủ, đảm bảo tất cả các thông lệ quản trị công ty chu đáo.

Hội đồng quản trị, Công ty cũng thể hiện vì công việc nhiệm vụ tách biệt giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc đảm bảo tính tuân thủ quy định quản trị công ty.

1. Về việc thể chế các chủ chốt của Hội đồng quản trị

- Các chủ chốt của Hội đồng quản trị đã có trình độ và thể hiện với chất lượng trình độ, chuyên môn tài liệu chuyên sâu, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các chủ chốt của các thành viên Hội đồng quản trị thông minh, phân biệt, đánh giá và cân nhắc để đưa ra những quyết định, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
- Các vấn đề liên quan đến việc thể chế hoạt động kinh doanh và đầu tư năm 2025, công tác quản lý và sản xuất vận hành, công tác xây dựng chiến lược, tái cấu trúc, vận hành doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý... được thông minh, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Quá trình thể chế hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy định phân quyền rõ ràng, luôn được phân tích, nhận định rõ ràng một cách khách quan để đảm bảo sự an toàn, tuân thủ theo quy định pháp luật.

2. Về việc giám sát Giám đốc và các thành viên trong Ban Giám đốc

- Về mặt thể chế, Hội đồng quản trị đã thể hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Giám đốc, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ ngay từ khâu bám sát kế hoạch do Hội đồng quản trị và HĐQT hàng năm đã đưa ra và điều chỉnh các quy định kịp thời khi thể chế yêu cầu.
- Thành viên Hội đồng quản trị hàng năm nhiệm vụ danh Giám đốc Công ty. Từ các chủ chốt hàng năm, tổng thể, các báo cáo quản trị hàng năm, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc thể hiện báo cáo đầy đủ các nội dung trong quá trình điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Qua đó, Hội đồng quản trị luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như các phản hồi nhanh chóng các yêu cầu thể chế. Các quy định sách của Ban Giám đốc được phân tích, phân biệt và tham vấn từ Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhằm có các giải pháp tốt nhất cho lợi ích của Công ty.
- Các thành viên Hội đồng quản trị nhận định một cách khách quan vai trò, trách nhiệm hàng năm đối với Ban Giám đốc. Hội đồng quản trị có thể quan tâm đến các giải pháp quản trị rõ ràng, nhận định Ban Giám đốc nhận định sự việc và giúp Công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

- Các công việc của Hội đồng quản trị đã thể hiện trong năm 2025 tập trung đúng theo Kế hoạch hoạt động đã được HĐQT hàng năm 2025 thông qua và tuân thủ luật, Quy định quản trị và các thông lệ chu đáo quản trị

Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị có tinh thần trách nhiệm, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng và trách nhiệm trong việc phân công trong việc bố trí lợi ích của Công ty và công nhân trong việc thể hiện vai trò của mình.
- Hội đồng quản trị đã gợi ý nhu cầu pháp lý, kịp thời giúp Ban Giám đốc vượt qua mọi thách thức trong quá trình thực hiện Công ty, thể hiện tinh thần giám sát và kiểm soát mọi hoạt động tiêu chí tuân thủ pháp luật của Công ty tuy nhiên vẫn tôn trọng.
- Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025 và các biện pháp và vượt trội hơn kế hoạch đề ra. Hội đồng quản trị và Ban thực hiện đã lãnh đạo và quản lý Công ty có hiệu quả, hoạt động kinh doanh lành mạnh, thể hiện tinh thần và ý nghĩa của Nhà nước, mang lại hiệu quả cho công đồng và thu nhập nhân dân cho người lao động.
- Hội đồng quản trị đã tham gia cùng Ban Giám đốc triển khai các hoạt động phát triển và hiện thực hóa của Công ty. Thông qua pháp luật và pháp lý, sáng tạo, Hội đồng quản trị đã thể hiện tinh thần vai trò trong hành động xây dựng các giá trị bền vững theo đúng định hướng, chỉ dẫn của Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT về công việc năm 2025 kính báo cáo kính.

Kính chúc hội đồng thành công tốt đẹp!

THÀNH VIÊN HĐQT CLP
Nguyễn Quang Tuấn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2026.

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về tình hình Công tác phiên họp thường niên 2026**

I. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025.

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025:

- Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dư khí Đông Nam B (Công ty) do Hội đồng quản trị ngày 25/06/2021 bầu gồm 3 thành viên làm việc theo chức năng nhiệm vụ và nhiệm kỳ 5 năm 2021-2026.
- Ban Kiểm soát hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, các quy định của pháp luật hiện hành, nội quy của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát đề ra Hội đồng quản trị thông qua.
- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã xây dựng kế hoạch trình công tác, triển khai các công việc của Ban Kiểm soát theo phân công của từng thành viên Ban Kiểm soát; tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia ý kiến của các thành viên triển khai công việc, thống nhất, thông qua kết quả giám sát công việc các kỳ nhiệm vụ của Ban Kiểm soát về nội dung hoạt động của Công ty. Các hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát tập trung vào các vấn đề về bộ máy tổ chức, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, ... theo Kế hoạch hoạt động năm 2025 đã đề ra Hội đồng quản trị thông qua và nội dung chủ yếu:
-) Giám sát việc thực thi Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2025, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty đã đề ra Hội đồng quản trị thông qua;
-) Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 sau khi được Hội đồng cổ đông chấp thuận và tổ chức thực hiện;
-) Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị; công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc Công ty năm 2025;
-) Tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị Công ty;
-) Tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Giám đốc và tham dự các cuộc họp triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty khi cần thiết tham dự;
-) Thẩm định Báo cáo tài chính Năm 2024;
-) Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025;
-) Giám sát công tác kế toán hàng hóa cuối năm 2025 tại các kho khu vực Đông Nam B;
-) Chuẩn bị các báo cáo trình Hội đồng quản trị thông qua năm 2025 theo quy định;
-) Phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty thực hiện các báo cáo và công tác quản trị của Công ty theo quy định;

J) Các công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

- Ban Kiểm soát đã thông báo kết quả giám sát hàng tháng, quý và kết quả giám sát công việc các kinh doanh nội bộ, Giám đốc Công ty và tình hình hoạt động và tài chính của Công ty qua các báo cáo giám sát hàng tháng, quý của Ban Kiểm soát; các công văn, email gửi Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty; và trong các biên bản họp của Hội đồng quản trị.
- Các kinh doanh chủ yếu gồm: (i) Theo dõi, kiểm soát công nợ và thu hồi nợ, kết thúc các khoản nợ phải thu khách hàng, đặc biệt là các khoản nợ phải thu khách hàng vượt hạn mức, hạn mức theo quy định của Công ty; (ii) Theo dõi, kiểm soát chi tiêu chi phí hàng tồn kho, hạn mức hàng gửi kho theo quy định của Công ty; (iii) Theo dõi sát tình hình thanh toán, kiểm soát, báo quản trị các mặt hàng tồn kho và có phương án tiêu thụ và các mặt hàng tồn kho tránh rủi ro khi thanh toán không thu nổi, mà báo hiệu rủi ro xấu đến doanh nghiệp; (iv) Kiểm soát chi phí mặt cách hợp lý góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

2. Đánh giá hoạt động của từng Thành viên Ban Kiểm soát:

- Bà Phạm Hoài Hương - Trưởng Ban Kiểm soát: đã chủ trì xây dựng, phê duyệt Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025; chủ trì thực hiện các hoạt động của Ban Kiểm soát; chủ trì các cuộc họp Ban Kiểm soát, ký ban hành các văn bản, báo cáo của Ban Kiểm soát; trực tiếp tham gia các cuộc họp HĐQT và họp giao ban của Ban Giám đốc; tham gia giám sát công tác kiểm kê hàng hóa cuối năm 2025 tại các kho của Công ty; tham gia Báo cáo tài chính; đưa ra các kinh doanh chủ yếu trong công tác kiểm soát công nợ và tồn kho.
- Ông Phạm Thành Long - Thành viên Ban Kiểm soát: đã cùng các thành viên Ban Kiểm soát tham gia xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025; tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát; tham gia giám sát công tác kiểm kê hàng hóa cuối năm 2025 tại các kho của Công ty; có ý kiến chuyên môn về công tác xây dựng và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty và công tác kinh doanh của Công ty.
- Bà Lê Quỳnh Chang - Thành viên Ban Kiểm soát: đã cùng các thành viên Ban Kiểm soát tham gia xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025; tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm soát; tham gia giám sát công tác kiểm kê hàng hóa cuối năm 2025 tại các kho của Công ty; có ý kiến chuyên môn về công tác kiểm soát chi phí và công tác kế hoạch, tài chính của Công ty; phối hợp với các thành viên khác trong việc thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

Đánh giá chung:

Trưởng Ban Kiểm soát và từng Thành viên Ban Kiểm soát đã nỗ lực, chủ động gì để quy trình công việc rõ ràng, xử lý các vấn đề trong phạm vi công việc được phân công, tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Giám đốc và các cuộc họp triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty khi cần thiết; đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, mà báo cáo công việc kiểm soát rõ ràng và khách quan.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025:

Stt	Chức danh	Thù lao (VNĐ)
1	Phạm Hoài Hương - TBKS	72.000.000
2	Phạm Thành Long - TVBKS	30.000.000
3	Lê Quỳnh Chang - TVBKS	48.000.000
	Tổng cộng	150.000.000

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT NĂM 2025:

1. Giám sát việc thực thi Nghị quyết HĐQT của Công ty

- Thực hiện kế hoạch năm 2025 của Hội đồng công thông qua tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐT ngày 04/04/2025.
- Kết quả hoạt động năm 2025 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	TH 2025	TH 2025/KH 2025
I	Sản lượng	tấn	322,000	340,717	106%
II	Tổng Doanh thu	triệu đồng	3,213	3,614	112%
III	Tổng Chi phí	triệu đồng	3,192	3,587	112%
IV	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	20.42	27.22	133%
V	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	16.34	21.57	132%

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính:

- Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính phù hợp với chu kỳ kế toán, kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Nhìn chung, Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tính đến 31/12/2025, cùng với kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2025.

3. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác quản lý, điều hành Ban Giám đốc Công ty:

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện các phiên họp và thực hiện lý do cần bổ sung và bổ sung thông qua các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Ban Giám đốc đã triển khai công tác kinh doanh trên cơ sở các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo kết quả thực hiện của Hội đồng quản trị.
- Hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác quản lý, điều hành Ban Giám đốc bám sát Nghị quyết của Hội đồng công năm 2025, hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2025 và mang lại lợi ích cho công ty.

4. Sph i h p gi a Ban Ki m soát v i H i ng qu n tr , Ban Giám c Công ty:

- Trong quá trình th c hi n ch c n ng, nhi m v theo lu t nh, Ban Ki m soát ã làm úng ch c n ng, nhi m v theo quy nh, không gây c n tr n các ho t ng c a Công ty v i m c tiêu m b o l i ích c a c ông và s phát tri n c a Công ty. ng th i Ban ki m soát c ng nh n c s h tr t H i ng qu n tr , Ban Giám c và các phòng, n v tr c thu c c a Công ty trong vi c ph i h p, cung c p các thông tin ph c v công tác ki m soát.

5. Ki n ngh

hoàn thành t t các nhi m v k ho ch n m 2026 c a Công ty, Ban ki m soát có m t s ki n ngh sau:

- Rà soát, c p nh t, s a i các quy trình, quy nh, quy ch n i b m b o tuân th các quy nh pháp lu t hi n hành và phù h p v i ho t ng th c t c a Công ty; hoàn thi n b máy t ch c theo h ng tinh g n, chuyên nghi p và hi u qu .
- Th c hi n ngh a v công b thông tin theo quy nh hi n hành và tuân th các quy nh c a pháp lu t v ho t ng giao d ch ch ng khoán.
- Ti p t c y m nh công tác nghi n c u và đ báo th tr ng, nh m xây d ng các chính sách kinh doanh phù h p v i th tr ng. Ki m soát chi phí m t cách h p lý góp ph n nâng cao hi u qu kinh doanh, hoàn thành các ch tiêu k ho ch n m 2026.
- Theo dõi, ki m soát ch t ch nh m c hàng t n kho, h n m c hàng g i kho theo quy nh c a Công ty. Th ng xuyên rà soát, ánh giá n ng l c tài chính c a khách hàng và thu h i y , k p th i các kho n công n ph i thu khách hàng.
- Công ty l u ý th c hi n vi c xây d ng, trích l p, s d ng Ngu n kinh phí tái c u trúc (Qu khác thu c ch s h u – ch tiêu mã 420 B ng C KT – BCTC 2025 sau ki m toán): m b o tuân th i u l Công ty và các quy nh c a pháp lu t, c ng nh quy n l i c a ng i lao ng và c ông.

III. K HO CH HO T NG C A BAN KI M SOÁT N M 2026

- Giám sát vi c th c thi Ngh quy t c a i h i ng c ông n m 2026; giám sát tình hình th c hi n k ho ch s n xu t kinh doanh n m 2026 c a Công ty sau khi c i h i ng c ông thông qua.
- L p K ho ch ho t ng c a Ban Ki m soát n m 2026 trình H C thông qua và t ch c th c hi n.
- Giám sát ho t ng c a H i ng Qu n tr ; công tác qu n lý, i u hành Ban Giám c Công ty n m 2026.
- Tham đ các cu c h p H QT, giao ban c a Ban Giám c và các cu c h p tri n khai ho t ng c a Công ty khi c m i tham đ .
- Th m nh Báo cáo tài chính N m 2025; Th m nh báo cáo tài chính sáu tháng u n m 2026 c a Công ty.
- Giám sát công tác ki m kê hàng hóa cu i n m 2026 t i các kho c a Công ty.
- Giám sát vi c th c hi n, tuân th các quy nh qu n lý hi n hành trong các ho t ng c a Công ty.
- Th c hi n các công vi c khác c a Ban ki m soát theo quy nh c a i u l Công ty và Lu t Doanh nghi p.

IV. L ACH N N V KI M TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH N M 2026

Xét n ng l c, uy tín, kinh nghi m và vi c ki m toán Báo cáo tài chính th c hi n theo quy nh c a pháp lu t, i u l Công ty, Ban Ki m Soát ki n ngh H C thông qua và y quy n cho H QT Công ty l a ch n m t trong các n v Ki m toán sau ây th c hi n Ki m toán Báo cáo tài chính n m 2026 phù h p v i quy nh c a pháp lu t g m: (i) Công ty TNHH Deloitte Vi t Nam; (ii) Công ty TNHH Ernst & Young Vi t Nam; (iii) Công ty TNHH PwC Vi t Nam.

Trân tr ng!

N i nh n:

- H C ;
- L u VT, BKS.

**TM. BAN KI M SOÁT
TR NG BAN**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2026.

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính 2025; Phân bổ án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch năm 2026; Báo cáo thù lao, lương và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dư khí Ông Nam B (sơ thảo, bổ sung) được Hội đồng thông qua ngày 10/06/2022.
- Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2025 đã kết thúc toán, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Hội đồng (HĐC) nội dung sau:
 1. Báo cáo tài chính năm 2025 đã kết thúc toán. (đã được CBTT ngày 20/03/2026).
 2. Phân bổ án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 (theo phôi kèm).
 3. Báo cáo thù lao, lương và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 (theo phôi kèm).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC T CH**

PH L C I

PH NG ÁN PHÂN PH I L I NHU N N M 2025 VÀ K HO CH PHÂN PH I L I NHU N N M 2026

C n c quy nh t i i u l Công ty c ph n Phân Bón và Hóa ch t D u Khí ông Nam B v quy n và nhi m v c a i h i ng c ông, H i ng qu n tr kính trình i h i c ông thông qua ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2025 và k ho ch phân ph i l i nhu n n m 2026, v i n i dung nh sau:

1. Ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2025:

V i k t qu kinh doanh n m 2025 theo báo cáo tài chính ã ki m toán, H i ng qu n tr Công ty xu t HC thông qua ph ng án phân ph i l i nhu n n m 2025 nh sau:

- Chi c t c b ng t i n m t, t l : 10%/ m nh giá c phi u;
- T l trích l p các qu t L i nhu n sau thu : Qu khen th ng, phúc l i là 20%
- Trích b sung thêm Qu khen th ng v i m c t i a là 20% ph n l i nhu n sau thu v t k ho ch.
- Trích b sung ngu n Kinh phí s d ng cho nhu c u gi i quy t ch chính sách cho NL khi th c hi n tái c u trúc Công ty t i a 20% l i nhu n sau thu ch a phân ph i sau khi trích l p các qu và c t c n m 2025.

Chi ti t ph ng án:

STT	Ch tiêu	Công th c tính	VT: ng Phân ph i l i nhu n n m 2025
1	L i nhu n n m tr c chuy n sang	1	14.419.684.193
2	L i nhu n sau thu n m 2025	2	21.565.111.221
2.1	- Trong ó: LNST v t so v i K ho ch		5.229.942.002
3	Trích l p các qu t LNST n m 2025	(3=3.1+3.2)	5.359.010.644
3.1	Qu khen th ng	(3.1=2*20%*50%)	2.156.511.122
3.2	Qu phúc l i	(3.1=2*20%*50%)	2.156.511.122
3.3	Qu khen th ng trích v t k ho ch	(3.3= 2.1*20%)	1.045.988.400
4	L i nhu n n m 2025 sau khi trích l p các qu	(4=2-3)	16.206.100.577
5	Chia c t c (10%)	(5= 20%*10.000* 12.500.000 CP)	12.500.000.000
6	C t c trên m i c phi u (VN /CP)	(6 =5/12.500.000 cp)	1.000
7	L i nhu n còn l i sau khi tr C t c	(7=1+4-5)	18.125.784.770
8	Trích ngu n Kinh phí s d ng cho nhu c u gi i quy t ch chính sách cho NL khi th c hi n tái c u trúc Công ty (t i a 20%)		2.285.598.952
9	L i nhu n chuy n sang n m 2026	(9=7-8)	15.840.185.818

2. K ho ch phân ph i l i nhu n n m 2026:

- Chi c t c t l d ki n: 10%/ m nh giá c phi u.
- T l trích l p các qu t l i nhu n sau thu : 20% Qu khen th ng, phúc l i (t m trích).
- Trong tr ng h p l i nhu n sau thu th c hi n n m 2026 v t l i nhu n sau thu k ho ch n m 2026 c H C giao, cho phép Công ty c trích b sung Qu khen th ng, phúc l i v i m c trích 20% trên s l i nhu n ã th c hi n v t k ho ch 2026.

Hội đồng Quản trị kính trình Hội đồng Công ty biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

Kính trình Hội đồng xem xét, biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC VỤ

PH L C II

BÁO CÁO L NG, THÙ LAO VÀ L ÍCH KHÁC C A H I NG QU N TR ,

BANKI M SOÁT N M 2025 VÀ K HO CH 2026

1. TÌNH HÌNH TH C HI N N M 2025:

- H i ng qu n tr (H QT): Bao g m 03 thành viên (01 Ch t ch H QT chuyên trách, 01 TV H QT kiêm nhi m tham gia ban i u hành, 01 TV H QT c l p) và 01 thành viên H QT mi n nhi m vào ngày 04/04/2025;
- Ban ki m soát (BKS): Bao g m 03 thành viên BKS không chuyên trách;
- Báo cáo ti n l ng, thù lao và l i ích khác n m 2025, c th :

Stt	H và tên	Ch c danh	Ti n l ng	Thù lao	Th ng t Qu khen th ng và phúc l i		L i ích khác	T ng c ng	Ghi chú
					Th ng chung	T ng th ng			
I. H i ng qu n tr :			2,431,388,663	90,000,000	219,721,175	219,721,175	57,880,000	2,795,989,838	
1	Ph m Hùng	Ch t ch H QT	1,227,517,376	-	109,860,588	109,860,588	27,440,000	1,364,817,964	
2	Lê c Thu n	TV. H QT, Giám c		18,000,000				18,000,000	
3	Tr nh V n Ch ng	TV. H QT, Giám c	1,203,871,287		109,860,587	109,860,587	27,440,000	1,341,171,874	
4	Nguy n Quang Tu n	TV.H QT c l p		72,000,000	-	-	3,000,000	72,000,000	
II. Ban ki m soát:			-	150.000.000	-	-	-	150.000.000	
1	Ph m Hoài H ng	Tr ng BKS kiêm nhi m	-	72,000,000	-	-	-	72,000,000	
2	Lê Qu nh Chang	TV BKS kiêm nhi m	-	48,000,000	-	-	-	48,000,000	
3	Ph m Thành Long	TV BKS kiêm nhi m	-	30.000.000	-	-	-	30.000.000	
T NG C NG			2,431,388,663	240.000.000	219,721,175	219,721,175	57,880,000	2,945,989,838	

2. K HO CH N M 2026:

- H i ng qu n tr (H QT): Bao g m 03 thành viên (01 Ch t ch H QT chuyên trách, 01 TV H QT kiêm nhi m tham gia ban i u hành và 01 TV H QT c l p);
- Ban ki m soát (BKS): Bao g m 03 thành viên BKS không chuyên trách;
- K ho ch t i n l ng, thù lao và l i ích khác n m 2026, c th :

Stt	Ch c danh	T i n l ng	Thù lao	Th ng t Qu khen th ng		L i ích khác	T ng c ng	Ghi chú
				Th ng chung	T ng th ng			
I. H i ng qu n tr		1.920.000.000	72,000,000	219,721,175	219,721,175	40.000.000	2,483,308,744	
1	Ch t ch H QT	1,097,266,561	-	109,860,588	109,860,588	20.000.000	1,227,127,149	
2	TV.H QT/Giám c	1,054,321,008	-	109,860,588	109,860,588	20.000.000	1,184,181,595	
3	TV.H QT c l p	-	72,000,000	-	-	-	72,000,000	
II. Ban ki m soát		-	168.000.000	-	-	-	168.000.000	
1	Tr ng BKS kiêm nhi m	-	72,000,000	-	-	-	72,000,000	
2	TV BKS kiêm nhi m	-	48,000,000	-	-	-	48,000,000	
3	TV BKS kiêm nhi m	-	48.000.000	-	-	-	48.000.000	
T NG C NG		2,151,587,569	240.000.000	219,721,175	219,721,175	40.000.000	2,651,308,744	

*Ghi chú: - T i n l ng, ph c p kiêm nhi m c tính theo ngu n n m tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2026.

T TRÌNH

**Về việc chấp thu nhận và ký kết các hợp đồng, giao dịch
với Công ty Phân bón và Hóa chất Dư khí - CTCP**

Kính gửi: **Đại hội đồng Công ty cổ phần
Phân bón và Hóa chất Dư khí Ông Nam B**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 (LDN 2020);
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dư khí Ông Nam B đã được sửa đổi, bổ sung tại phiên họp Đại hội đồng thường niên ngày 10/06/2022;

Nhằm mở rộng các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Công ty Phân bón và Hóa chất Dư khí – CTCP (công ty là thành viên sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty) để thực hiện kế hoạch và tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, Đại hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dư khí Ông Nam B kính trình Đại hội xem xét và thông qua các nội dung sau:

- Chấp thu nhận nội dung chủ yếu của các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Công ty là Công ty Phân bón và Hóa chất Dư khí – CTCP (PVFCCo), cụ thể như sau:
 - Hợp đồng, giao dịch liên quan đến mua bán hàng hóa (đạm Phú Mỹ, NPK Phú Mỹ, các loại phân bón khác do PVFCCo sản xuất, phân phối); Hợp đồng, giao dịch liên quan đến dịch vụ xúc tiến bán hàng, tiếp thị truyền thông, an sinh xã hội, dịch vụ khách thu, chăm sóc khách hàng; Hợp đồng, giao dịch liên quan đến dịch vụ hậu cần logistics, vận chuyển, bốc xếp, lưu kho... tổng giá trị tính đến hết năm 2026 là 3.720 tỷ đồng.
 - Trường hợp Công ty thực hiện vượt số liệu tính như trên, đồng thời Đại hội cho phép Công ty thực hiện và sẽ trình báo cáo Đại hội tiếp theo kế hoạch tiếp theo.
- Đại hội đồng giao cho Đại hội đồng quản trị Công ty thực hiện thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch với Công ty Phân bón và Hóa chất Dư khí - CTCP theo nội dung chủ yếu của chấp thu nhận như trên.

Kính trình Đại hội đồng xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nội dung:

- Đại hội;
- Lưu VT, HQT.

**TM. ĐẠI HỘI QUẢN TRỊ
CHỨC THỰC**

QUY CH B U C
THÀNH VIÊN H I NG QU N TR VÀ BAN KI M SOÁT
Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B

- Căn c Lu t doanh nghi p 2020 s 59/2020/QH14 ã c Qu c h i khóa 14 n c C ng hòa Xã h i Ch ngh a Vi t Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn c i u l Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B .

i h i ng c ông th ng niên n m 2026 c a Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B (PVFCCo PSE) ti n hành b u c thành viên H i ng qu n tr và thành viên Ban ki m soát (nhi m k 2026 - 2031) theo các n i dung nh sau:

I. Nguyên t c b u c và quy n b u c H QT, BKS t i cu ch p H C

1. Nguyên t c

Vi c b u c thành viên H QT và BKS c ti n hành theo các nguyên t c sau ây:

- Tuân th pháp lu t hi n hành v doanh nghi p và ch ng khoán t i Vi t Nam;
- Tuân th i u l hi n hành c a Công ty;
- B o m tính công khai, dân ch và quy n l i h p pháp c a t t c c ông.

2. Ng i có quy n b u c

- Ng i có quy n b u c t i H C là các c ông s h u c ph n ho c ng i c c ông s h u c ph n y quy n đ h p (theo danh sách c ông c a Công ty do T ng công ty L u ký và Bù tr Ch ng khoán Vi t Nam l p) có m t t i phiên h p H C .

II. B u c H i ng qu n tr

1. S l ng thành viên H QT

- S l ng thành viên H QT nhi m k 2026 – 2031 theo i u l Công ty: 03 thành viên.

2. i u ki n và tiêu chu n thành viên H QT

2.1. i u ki n và tiêu chu n thành viên H QT

- Có n ng l c hành vi dân s , không thu c i t ng b c m qu n lý doanh nghi p theo quy nh c a Lu t doanh nghi p;
- Là c ông/ i di n nhóm c ông s h u ít nh t 10% t ng s c ph n ph thông ho c ng i khác có trình h c v n, có n ng l c kinh doanh và t ch c qu n tr doanh nghi p, hi u bi t pháp lu t, có nhi u kinh nghi m, c bi t trong l nh v c kinh doanh c a Công ty.
- Có s c kho , ph m ch t o c t t, trung th c, liên khi t;

- Thành viên HĐQT không được là người liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ - Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí.

2.2. Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên cấp HĐQT

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phí cấp mà thành viên HĐQT không quản trị công nghệ theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là công nhân của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số phần vốn có quy định quy tắc của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT không quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp đặc biệt liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Điều kiện thành viên HĐQT

Người thành viên HĐQT phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT tại Điều 2 quy chế này và các điều kiện khác sau đây:

- Người thành viên HĐQT là công nhân viên chức hoặc người quản lý ít nhất 10% tổng số phần vốn có quy định quy tắc của Công ty tính tại thời điểm chốt danh sách công nhân viên chức và người quản lý năm 2026.
- Người thành viên khác phải là công nhân viên chức hoặc người quản lý ít nhất 10% tổng số phần vốn của Công ty tính tại thời điểm chốt danh sách công nhân viên chức và người quản lý năm 2026.
- Người thành viên và người khác (sau đây gọi chung là người khác) phải ghi rõ họ tên, chức vụ và địa chỉ liên lạc.

4. Số lượng thành viên HĐQT

Số lượng thành viên HĐQT do các công nhân viên chức và người quản lý ít nhất 10% tổng số phần vốn của Công ty chốt danh sách công nhân viên chức và người quản lý năm 2026.

5. Tổng hợp danh sách thành viên HĐQT

Sau khi kết thúc hiện hành hiện hành, HĐQT công nhân viên chức và người quản lý tổng hợp danh sách các thành viên có điều kiện công nhân viên chức và người quản lý theo quy định.

Trên cơ sở số lượng các thành viên HĐQT thông qua và người khác số lượng thành viên tại thời điểm, HĐQT công nhân viên chức và người quản lý có thể thêm thành viên theo cách sau:

- Thành viên bổ sung đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT.
- Thành viên phải có ý kiến đồng ý.

Danh sách thành viên hiện hành phải được HĐQT công nhân viên chức và người quản lý phê duyệt khi tiến hành bổ sung.

III. Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên BKS

Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 theo Điều lệ Công ty: 03 thành viên.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên BKS

- Có năng lực hành vi dân sự, không thuộc diện bị cấm làm Thành viên BKS theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Có năng lực chuyên môn trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kỹ thuật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kỹ thuật công nghệ hoặc kỹ thuật các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là công nhân viên lao động của công ty;

3. Điều kiện ứng cử, cách thức thành viên BKS

Người ứng cử hoặc được bầu vào BKS phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện thành viên BKS và các điều kiện ứng cử / cách sau đây:

- Người ứng cử là công dân Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên, có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam tính đến thời điểm đăng ký danh sách ứng cử trong đợt bầu cử Hội đồng quản trị năm 2026.
- Người ứng cử khác phải là công dân/nhóm công dân đủ 18 tuổi trở lên, có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam tính đến thời điểm đăng ký danh sách ứng cử trong đợt bầu cử Hội đồng quản trị năm 2026.
- Người ứng cử và người được bầu (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải ghi rõ họ tên và địa chỉ cư trú theo quy định.

4. Số lượng ứng cử viên

Ứng cử viên được bầu vào BKS (bao gồm các công dân Việt Nam đủ điều kiện ứng cử và các ứng cử viên nước ngoài) phải nộp hồ sơ đăng ký ứng cử ít nhất bằng số KSV dự kiến được bầu vào BKS.

5. Trình tự danh sách ứng cử viên BKS

Trình tự ngày họp để chốt danh sách ứng cử, Hội đồng quản trị trình bày danh sách các ứng cử viên có đủ điều kiện công bố trước các công dân theo quy định.

Trình tự sắp xếp các ứng cử viên BKS thông qua việc và ứng cử viên không đủ điều kiện ứng cử tại thời điểm, BKS trình bày danh sách các ứng cử viên theo các điều kiện sau:

- Ứng cử viên nộp đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS.
 - Ứng cử viên phải có ý thức công tác.
- Danh sách ứng cử viên họp để công bố tại phiên họp Hội đồng quản trị khi tiến hành bầu cử.

IV. Hồ sơ và thủ tục đăng ký ứng cử / ứng cử viên được bầu vào Hội đồng quản trị, BKS

1. H s c / ng c H QT, BKS bao g m:

- n ng c tham gia H QT ho c BKS, có n i dung cam k t c a ng c viên th c hi n nhi m v thành viên H QT, BKS m t cách trung th c n u c b u vào H QT, BKS (theo m u ính kèm);
- S y u lý l ch do ng c viên t khai (theo m u ính kèm);
- Gi y xác nh n s c ph n mà c ông (n u t ng c) ho c c ông, nhóm c ông (n u c) s h u ho c gi y t t ng ng c a Công ty Ch ng khoán n i (nhóm) c ông ó m tài kho n ho c c a T ng công ty L u ký và Bù tr Ch ng khoán Vi t Nam (tính t i th i i m ch t Danh sách c ông cho m c ích c a cu c h p H C);
- Biên b n h p nhóm + Danh sách nhóm c ông (tr ng h p ng viên c nhóm c ông c);
- B n sao có công ch ng: C n c c công dân/H chi u, h kh u th ng trú, các b ng c p trình chuyên môn;

2. Th i h n nh n h s c / ng c H QT, BKS

H s tham gia c / ng c có th c n p tr c ti p ho c g i qua th b o m v tr s chính c a Công ty (a ch : S 27 ình B L nh, Ph ng Bình Th nh, Tp. H Chí Minh) tr c ngày t ch c h p H C ít nh t 10 ngày.

Ch nh ng h s c / ng c áp ng i u ki n c , ng c và nh ng ng c viên áp ng i u ki n t ng ng c a thành viên H QT, BKS m i c a vào danh sách ng c viên công b t i phiên h p H C .

V. Ph ng th c b u c

1. Vi c b u c thành viên H QT, BKS c th c hi n theo ph ng th c b u đ n phi u, c th nh sau:

- M i c ông ho c ng i c c ông y quy n đ h p có t ng s quy n bi u quy t t ng ng v i t ng s c ph n có quy n bi u quy t (bao g m s h u và c y quy n) nhân v i s thành viên đ ki n c b u vào H QT ho c BKS;
- C ông ho c ng i c y quy n đ h p có th đ n toàn b s phi u b u c a mình b u cho 01 ng c viên ho c chia s phi u b u cho các ng c viên c l a ch n. Tuy nhiên, c ông ho c ng i c y quy n đ h p ch c b u cho s l ng t i a không quá s l ng thành viên H QT, BKS c n b u.

2. Cách th c ti n hành b u c

2.1. Phi u b u c

M i c ông ho c ng i c y quy n đ h p s c c p m t Phi u b u c thành viên H QT và m t Phi u b u c thành viên BKS. Trên Phi u b u c có ghi mã s c ông, s c ph n (bao g m s h u và c y quy n) và s phi u b u ã c nhân t ng ng v i s thành viên c b u c a H QT ho c BKS, danh sách các ng c viên c c vào H QT và BKS. Khi c ông/ng i i di n theo y quy n c phát phi u b u ph i ki m tra l i mã s c ông và s c ph n ghi trên phi u b u, n u có sai sót ph i thông báo l i ngay t i th i i m nh n phi u c i u ch nh l i.

C ông ho c ng i c u quy n ph i s đ ng phi u b u c theo m u in s n c a Ban T ch c phát c óng đ u treo c a Công ty.

❖ Phi u b u c coi là h p l khi:

- S đ ng phi u b u do Ban T ch c phát có óng đ u treo c a Công ty.

- B u cho nh ng ng viên H QT ho c BKS có tên trong danh sách c và ng c ã c H C thông qua ho c phi u tr ng.
- Phi u b u không b t y xóa, c o s a.
- ❖ Phi u b u không h p l :
Phi u b u c xem là không h p l n u r i vào m t trong các tr ng h p sau:
 - Phi u b u c không ph i do Ban t ch c i h i phát ra.
 - Phi u b u c không có óng d u tròn c a Công ty.
 - Phi u b u c b rách, g ch, t y xóa, s a ch a, ghi thêm tên ng c viên không thu c danh sách ng c viên ã c H C thông qua tr c khi ti n hành b phi u.
 - Phi u b u c có t ng s phi u b u cho nh ng ng c viên v t quá t ng s phi u b u c a c ông ho c i di n y quy n ó c quy n b u.
 - Phi u b u c b u cho t ng s ng c viên v t quá s l ng thành viên H QT và BKS c b u.

2.2. Cách ghi phi u b u

- Khi ng ý b u cho ng c viên, c ông ho c i di n y quy n vi t s phi u mu n b u vào c t “S phi u b u” t i dòng t ng ng v i tên ng c viên ó.
- N u không b u cho ng c viên nào, c ông ho c i di n y quy n i n s “0” ho c b tr ng ho c g ch chéo vào c t “S phi u b u” t i dòng t ng ng v i tên ng c viên ó.
- C ông ho c i di n y quy n c a c ông d h p có th d n phi u b u m t ho c m t s ng c viên ho c không b u cho ng c viên nào .
- Tr ng h p c ông ho c i di n y quy n c a c ông trong quá trình ghi Phi u b u c b nh m l n, v i i u ki n ch a b vào thùng phi u, thì c quy n tr c ti p g p Tr ng ban ki m phi u i l i Phi u b u c .

3. Ban Ki m phi u

Ban ki m phi u g m có 3 ng i, do Ch t a H C c và c H C thông qua. Thành viên Ban ki m phi u có th không ph i là c ông nh ng không ph i là ng i có tên trong danh sách ng c và/ho c c vào H QT và BKS.

Ban ki m phi u có m t s trách nhi m chính sau:

- H ng d n tóm t t quy nh v b u c ;
- Phát phi u b u cho c ông ho c i di n y quy n c a c ông;
- Ki m tra, giám sát vi c b phi u c a các c ông, i di n c ông;
- T ch c ki m phi u;
- L p biên b n ki m phi u và công b tr c H C ;
- Giao l i biên b n và toàn b phi u b u cho Ch t a;

Ban ki m phi u ph i b o m tính trung th c c a vi c b u c và ki m phi u ph i bí m t; n u sai ph m Ban ki m phi u ph i ch u trách nhi m. Sau khi ki m phi u, Ban ki m phi u ph i l p biên b n k t qu ki m phi u, công b tr c H C .

4. Trình t b phi u và ki m phi u

- Ban T ch c s chu n b thùng phi u, Ban Ki m phi u ph i ti n hành ki m tra thùng phi u tr c s ch ng ki n c a các c ông.
- Vi c b phi u c b t u khi vi c phát phi u b u c c hoàn t t và k t thúc khi c ông cu i cùng b phi u b u vào thùng phi u.

- Việc kiểm phiếu phải thực hiện ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng phương tiện kỹ thuật tiên tiến và chuyên viên kiểm phiếu trong việc kiểm phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu sẽ lập thành văn bản có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trên HC.

VI. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Số ứng cử trúng cử thành viên HĐQT và BKS là người có số phiếu bầu tính toán cao nhất trong tổng số ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho mỗi thành viên quy định tại Quy chế này.
- Công thức: Tỷ lệ phiếu bầu = (Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên / tổng số phiếu bầu có quy định tại quy định) x 100%
- Trường hợp có hai ứng cử viên tranh cử cùng một vị trí ứng cử trúng cử có cùng số phiếu bầu nhau, mà phải chọn số ứng cử trúng cử ít hơn thì việc chọn ứng cử viên trúng cử theo nguyên tắc sau: ứng cử viên nào có cá biệt ông/nhóm công nhân mang số phiếu bầu cao hơn là ứng cử viên trúng cử.

VII. Giám sát khi vận hành việc bầu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp công khai vận hành việc kiểm tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát giám sát việc kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót có ý hoặc có gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.
- Việc trả lời và giám sát quy trình vận hành việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tịch HĐQT thực hiện và ghi vào Biên bản cuộc họp HĐQT.

VIII. Hiệu lực áp dụng

Quy chế có hiệu lực áp dụng từ phiên họp HĐQT sau khi HĐQT Công ty thông qua. Ban Tổng giám đốc và các bộ phận liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm triển khai các công việc liên quan theo Quy chế.

**TM. HỘI NGƯỜN TR
CHỨC**

T NG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CH T D U KHÍ - CTCP
CÔNG TY C PH N
PHÂN BÓN VÀ HÓA CH T D U KHÍ ÔNG NAM B

C NG HOÀ XÃ H ICH NGH A VI T NAM
c l p - T do - H nh phúc

S : /TTr-H QT

Tp. HCM, ngày 18 tháng 5 n m 2026

T TRÌNH
V vi c b u c H i ng qu n tr và Ban Ki m soát
nhi m k 2026-2031

Kính g i: i h i ng c ông
CTCP Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B .

C n c quy nh t i i u l Công ty v quy n và nhi m v c a i h i ng c ông, Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B kính trình i h i ng c ông n i dung b u c thành viên H i ng qu n tr và Ban ki m soát Công ty nh sau:

H i ng qu n tr và Ban ki m soát nhi m k 2021-2026 ã k t thúc sau 05 n m t i nhi m, theo quy nh c a Lu t Doanh nghi p, H i ng qu n tr và Ban Ki m soát nhi m k 2021-2026 ã t i p t c ho t ng cho n k h p H C th ng niên 2026. Theo quy nh c a i u l Công ty, kính trình i h i ng c ông xem xét v i c b u c H QT và BKS nhi m k 2026-2031 nh sau:

I. S l ng thành viên, tiêu chu n và i u ki n

✓ **H i ng qu n tr :**

- S l ng thành viên: 03 ng i.
- Tiêu chu n và i u ki n: Theo quy nh t i i u l Công ty và Lu t Doanh nghi p.
- C c u thành viên: 01 thành viên H QT chuyên trách, 01 thành viên H QT kiêm Giám c và 01 thành viên H QT c l p.

✓ **Ban Ki m soát:**

- S l ng thành viên: 03 ng i.
- Tiêu chu n và i u ki n: Theo quy nh t i i u l Công ty và Lu t Doanh nghi p
- C c u thành viên: 01 thành viên gi ch c v Tr ng Ban ki m soát, 02 thành viên Ban ki m soát.

II. Danh sách ng c viên H QT, BKS

Ngày 03/04/2026, Công ty ã ng thông báo v v i c ng c , c n các quý c ông. C n c h s c , ng c h p l c a các c ông/nhóm c ông có i u ki n c / ng c , Công ty ã t ng h p danh sách ng c viên nh sau:

1. H i ng qu n tr :

1.1. C ông l n – T ng Công ty Phân bón và Hóa ch t D u khí - CTCP, n m gi 75% t ng s c ph n có quy n bi u quy t c a Công ty t i ngày ch t danh sách c ông có quy n đ h p c 02 ng c viên g m các Ông/Bà:

- c ông **Nguy n Cao Kh i** – Tr ng ban Qu n tr Ngu n nhân l c T ng Công ty Phân bón và Hóa ch t D u khí gi i thi u n i h i ng c ông

Công ty có phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí ông Nam B bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031.

- Ông Trần Văn Chấn - Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, Giám đốc Công ty có phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí ông Nam B đề nghị tái bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031

1.2. Số lượng thành viên HĐQT theo quy định là 03 thành viên, do các ông không có số lượng thành viên, nên quy định tại Điều 115 Luật doanh nghiệp và Điều 1 Công ty, HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đã thống nhất phê duyệt bổ sung 01 thành viên như sau:

- Ông Nguyễn Quang Tuấn - Thành viên cấp H HĐQT Công ty có phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí ông Nam B nhiệm kỳ 2021-2026 đề nghị tái bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031.

1.3. Chỉ thực hiện theo các tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ đề nghị, tất cả 03 thành viên nêu trên đáp ứng yêu cầu đưa vào danh sách bầu HĐQT. Như vậy số lượng 03 thành viên đáp ứng số lượng tối thiểu bầu HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Công ty – Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP, nắm giữ 75% tổng số phần vốn góp quy định tại Quy định của Công ty tại ngày chốt danh sách công có quyền đề nghị bổ sung 02 thành viên:

- Bà Đào Thị Kim Anh - Chuyên viên chính Ban Kiểm toán nội bộ Tổng Công ty bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty có phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí ông Nam B nhiệm kỳ 2026–2031
- Ông Phạm Thành Long - Chuyên viên chính Ban Tổng hợp Tổng Công ty, thành viên Ban Kiểm soát Công ty có phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí ông Nam B nhiệm kỳ 2021-2026 đề nghị tái bầu làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

2.2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát theo quy định là 03 thành viên, do các ông không có số lượng thành viên, nên quy định tại Điều 115 Luật doanh nghiệp và Điều 1 Công ty, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2 đã thống nhất phê duyệt bổ sung 01 thành viên như sau:

- Bà: Lê Quỳnh Chang – Chuyên viên Phòng TCHC, thành viên Ban Kiểm soát Công ty có phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí ông Nam B nhiệm kỳ 2021-2026 đề nghị tái bầu làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

2.3. Chỉ thực hiện theo các tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ đề nghị, tất cả 03 thành viên nêu trên đáp ứng yêu cầu đưa vào danh sách bầu BKS. Như vậy số lượng 03 thành viên đáp ứng số lượng tối thiểu bầu BKS.

Kính trình Hội đồng công thông qua Danh sách bầu HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2026-2031 như trên, đề nghị nghiên cứu Quy định bầu, thông tin lý lịch của các thành viên (đính kèm) tiến hành thực hiện bầu.

Trân trọng./.

Nội dung:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban biên tập website (thông tin);
- Lưu VT, HĐQT. HM 01

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC VỤ**

Phạm Hùng

THÔNG TIN NG C VIÊN
B U H I NG QU N TR VÀ BAN KI M SOÁT

I. DANH SÁCH NG C VIÊN B U H I NG QU N TR

1. Ông Nguy n Cao Kh i

- Ngày sinh: 18/11/1982
- Qu c t ch: Vi t Nam
- CCCD s : 075082018724 Ngày c p: 02/8/2022 N i c p: C c c nh sát KQL c trú và DLQG v dân c .
- a ch th ng trú: Ph ng Tr n Biên, TP. ng Nai
- Trình h c v n: 12/12
- Trình chuyên môn: C nhân Qu n tr kinh doanh
- Quá trình công tác:

Th i gian	n v công tác	Ch c v
06/2005- 01/2007	Phòng T ch c Hành chính Công ty ch bi n và Kinh doanh s n ph m d u m (Công ty PDC)	Nhân viên
01/2007-04/2007	Phòng T ch c Hành chính kiêm Th ký H i ng Thành viên Công ty PDC	Nhân viên
04/2007-12/2007	Phòng T ch c Nhân s kiêm Th ký H TV Công ty PDC	Chuyên viên
01/2008-07/2008	Phòng T ch c Nhân s Công ty PDC	Phó phòng
07/2008- 03/2012	Ban T ch c Nhân s (Ban TCNS) T ng công ty D u Vi t Nam (PV OIL)	Phó Ban
03/2012 – 12/2014	Ban TCNS PV OIL kiêm y viên H QT Công ty CP Th ng m i XNK Th c	Phó Ban
12/2014- 03/2015	Công ty CP Th ng m i XNK Th c thu c PV OIL (Timexco)	TV H QT, Phó G kiêm Tp KD
03/2015- 07/2016	Công ty Timexco.	TV H QT, Phó G
07/2016- n nay	Ban Qu n tr Ngu n nhân l c T ng công ty Phân bón và Hoá ch t D u khí.	Tr ng Ban

- Ch c v công tác hi n nay: Tr ng ban Qu n tr Ngu n nhân l c T ng công ty Phân bón và Hoá ch t D u khí.

2. Ông Tr nh V n Ch ng

- Gi i tính: Nam.
- Ngày sinh: 01/01/1978.
- Qu c t ch: Vi t Nam.
- CCCD s : 036078008520 – Ngày c p: 07/08/2023 – N i c p: C c c nh sát.

- a ch th ng trú: C xá Chu V n An, Ph ng Bình Th nh, Tp HCM.
- Trình h c v n: Giáo d c ph thông 12/12.
- Trình chuyên môn: K s Kinh doanh Nông nghi p.
- Quá trình công tác:

Th i gian	n v công tác	Ch c v
12/2000 - 02/2004	Công ty n c gi i khát Qu c T Pepsi - IBC t i Chi nhánh Hà N i	Giám sát Vùng
4/2004 - 10/2004	Công ty CP S a Hà N i Chi nhánh t i TP. HCM	Tr ng vùng
11/2004 - 02/2006	Công ty ch bi n th c ph m và u ng V nh Phúc - Chi nhánh HCM	Tr ng vùng
04/2006 - 02/2009	Công ty Phân m và Hóa ch t D u khí	Chuyên viên KD
02/2009 - 06/2009	Công ty TNHH MTV Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	Phó Phòng KD
06/2009 - 04/2016	Công ty C ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	Tr ng Phòng KD
05/2016 - 09/2022	Công ty C ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	Phó Giám c
09/2022 - 12/2024	Công ty C ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí Mi n Trung	TV H QT kiêm Giám c
01/2025 - 04/2025	Công ty C ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	Giám c
04/2025 n nay	Công ty C ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	TV H QT kiêm Giám c

- Ch c v công tác hi n nay: Thành viên H QT, Giám c Công ty C ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B .

3. Ông Nguy n Quang Tu n

- Ngày sinh: 20/02/1961
- Qu c t ch: Vi t Nam
- CCCD s : 049061003271 Ngày c p: 09/08/2021. N i c p: C c c nh sát
- a ch th ng trú: TDP 6, TT. Qu ng Phú, C M'gar, akLak.
- Trình h c v n: 12/12
- Trình chuyên môn: Th c s Khoa h c nông nghi p chuyên ngành tr ng tr t
- Quá trình công tác:

Th i gian	n v công tác	Ch c v
12/1983-09/1987	B ph n tr ng tr t – Phòng Nông nghĩ p & PTNT huy n C M’Gar – k L k.	Tr ng b ph n.
10/1987-03/1988	B ph n Qu n lý ru ng t – Phòng Nông nghĩ p & PTNT huy n C M’Gar – k L k.	Tr ng b ph n.
03/1988-11/1991	Phòng K ho ch – K thu t c a công ty D ch v kinh doanh Nông nghĩ p huy n M’Gar – k L k.	Tr ng phòng
12/1991-8/1992	Công ty l ng th c nghĩ p huy n M’Gar – k L k.	Cán b K thu t
9/1992-4/1997	Phòng K ho ch – K thu t c a Nông tr ng Qu c doanh Ea Tul huy n M’Gar – k L k.	Tr ng phòng
5/1997-12/1998	Ban qu n lý Công trình chi nhánh Ea Sol – huy n Ea H’Leo c a Nông tr ng Qu c doanh Ea Tul.	Phó ban
01/1999-12/2003	Phòng k thu t c a Chi c c B o v th c v t t nh k L k.	Tr ng phòng
01/2004-7/2012	Chi Chi c c B o v th c v t t nh k Nông.	Chi c c tr ng
8/2012 -11/2015	TT khuỷ n nông t nh ak Nông	Giám c
12/2015 -7/2018	Khu nông nghĩ p ng d ng CN cao t nh ak Nông	Giám c
8/2018- nay	Ngh h u	
4/2021 - nay	Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	TV H QT c l p

- Ch c v công tác hi n nay: H u trí; Thành viên H QT c l p c a Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B .

II. DANH SÁCH NG C VIÊN B U BAN KI M SOÁT

1. Bà ào Th Kim Anh

- Ngày sinh: 10/02/1974
- Qu c t ch: Vi t Nam
- CCCD s 034174004806 c p ngày 23/5/2024, N i c p: C c c nh sát
- a ch th ng trú: Ph ng Tân H ng, Tp HCM

- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nội dung công tác	Chức vụ
09/2008 - 12/2010:	Công ty Phân bón và hóa chất Dầu khí Miền Bắc	Kiểm soát viên -
15/12/2008 - 31/12/2014	- Ban Kiểm toán nội bộ - Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu Khí – CTCP	Chuyên viên
01/01/2015 - 30/06/2025:	- Ban Kiểm toán nội bộ - Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu Khí – CTCP	Chuyên viên
01/07/2025 - 06/04/2026:	Ban Kiểm toán nội bộ - Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu Khí – CTCP	Chuyên viên chính TCT; Trưởng BKS PVFCCo miền Bắc

- Chức vụ công tác hiện nay: Chuyên viên chính Ban Kiểm toán nội bộ TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí kiêm Trưởng BKS CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc.

2. Ông Phạm Thành Long

- Ngày sinh: 22/9/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 031076010986, cấp ngày 30/05/2023, Nơi cấp: Công an thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: Chung cư Chu Văn An, Phường Bình Thới, Quận 12, TP.HCM
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nội dung công tác	Chức vụ
11/2003 - 01/2004	Nhà máy giày Stella, Công ty TNHH Sao Vàng	Nhân viên
01/2004 - 10/2005	Phòng Nhân sự - Nhà máy giày Stella, Công ty TNHH Sao Vàng	Trưởng phòng
10/2005 - 08/2006	Nhà máy giày Stella, Công ty TNHH Sao Vàng	Trưởng Giám sát
08/2006 - 10/2006	Nhà máy giày Liên Dinh, Công ty TNHH Sao Vàng	Trưởng Giám sát
10/2006 - 05/2007	Nhà máy giày Stella, Công ty TNHH Sao Vàng	Trưởng Giám sát
08/2007 - 07/2008	Phòng Kinh doanh - Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Chuyên viên
08/2008 - 07/2009	Ban Thanh tra nội bộ - Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu Khí -	Chuyên viên

	CTCP	
07/2009 - 2011	V n phòng H QT - T ng Công ty Phân bón và Hoá ch t D u Khí - CTCP	Chuyên viên
2011- nay	V n phòng H QT - T ng Công ty Phân bón và Hoá ch t D u Khí - CTCP	Chuyên viên
	Thành viên BKS Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	TV BKS

- Ch c v công tác hi n nay: Chuyên viên Ban T ng h p T ng Công ty Phân bón và Hóa ch t D u khí kiêm Thành viên Ban Ki m soát CTCP Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B .

3. Bà: Lê Qu nh Chang

- Ngày sinh: 09/07/1986
- Qu c t ch: Vi t Nam
- CCCD s : '038186004858, c p ngày 05/07/2022, N i c p: C c c nh sát
- a ch th ng trú: c xá Chu V n An, Ph ng Bình Th nh, HCM .
- Trình h c v n: 12/12
- Trình chuyên môn: C nhn k toán.
- Quá trình công tác:

Th i gian	n v công tác	Ch c v
07/2008- 03/2009	Công ty c ph n Nông s n Thanh Hóa	Nhân viên
05/2009 – 05/2014	Công ty TNHH MTV xe khách Sài Gòn	Nhân viên
06/2014- 04/2016	Ngh sinh và ch m con nh	N i tr
04/2016 - n nay	Công ty CP Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	Chuyên viên
	Thành viên BKS Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B	TV BKS

- Ch c v công tác hi n nay: Chuyên viên Phòng TCHC - kiêm Thành viên Ban Ki m soát Công ty c ph n Phân bón và Hóa ch t D u khí ông Nam B
